**SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HẢI PHÒNG**

HỘI THI “GIÁO VIÊN DẠY GIỎI”GIÁO DỤC MẦM NON CẤP THÀNH PHỐ, NĂM HỌC 2021-2022

**\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**

**KẾ HOẠCH CHĂM SÓC GIÁO DỤC TRẺ**

**ĐỘ TUỔI: TRẺ 5 TUỔI**

**CHỦ ĐỀ: “HIỆN TƯỢNG TỰ NHIÊN”**

**THỜI GIAN THỰC HIỆN: 04 TUẦN (TỪ 14/03 ĐẾN 08/04)**

**CÁC CHỦ ĐỀ NHÁNH: Nhánh 1: Thời tiết theo mùa**

**Nhánh 2: Điều kỳ diệu của nước**

**Nhánh 3: Mặt trăng, mặt trời và các vì sao**

**Nhánh 4: Bé với cát, sỏi**

Tên giáo viên dự thi:**Lương Thị Tâm**

|  |
| --- |
| **Mã phách** |
|  |

Ngày tháng năm sinh: 02/09/1995

Đơn vị công tác: **Trường mầm non Thành Tô, quận Hải An**

***Hải Phòng, tháng 4 năm 2022***

**SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HẢI PHÒNG**

HỘI THI “GIÁO VIÊN DẠY GIỎI”GIÁO DỤC MẦM NON CẤP THÀNH PHỐ, NĂM HỌC 2021-2022

**\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**

**KẾ HOẠCH CHĂM SÓC GIÁO DỤC TRẺ**

**ĐỘ TUỔI: TRẺ 5 TUỔI**

**CHỦ ĐỀ: “HIỆN TƯỢNG TỰ NHIÊN”**

**THỜI GIAN THỰC HIỆN: 04 TUẦN (TỪ 14/03 ĐẾN 08/04)**

**CÁC CHỦ ĐỀ NHÁNH: Nhánh 1: Thời tiết theo mùa**

**Nhánh 2: Điều kỳ diệu của nước**

**Nhánh 3: Mặt trăng, mặt trời và các vì sao**

**Nhánh 4: Bé với cát, sỏi**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Mã phách:** | | |
| **Giám khảo 1** | **Giám khảo 2** | **Giám khảo 3** |

***Hải Phòng, tháng 4 năm 2022***

**I. MỤC TIÊU – NỘI DUNG – HOẠT ĐỘNG CHỦ ĐỀ:**

| **tt** | **Mụctiêu chủđề** | **Nội dung chủđề** | **Hoạt động chủ đề** | **Phạm vi thực hiện** | **Địa điểm**  **tổ chức** | **PTCT** | **Mục tiêu cốt lõi** | **Nhánh 1** | **Nhánh 2** | **Nhánh 3** | **Nhánh 4** |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **I. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT** | | | | | | | | | | | | |
| 1 | Thực hiện đúng, thuần thục các động tác trong bài tập thể dục theo hiệu lệnh, nhịp bản nhạc/bài hát. Bắt đầu và kết thúc động tác đúng nhịp. | Tập kết hợp 5 động tác cơ bản trong bài tập thể dục | Bài 8: HH: Thổi bóng bay; Tay: Luân phiên từng tay đưa lên cao  Bụng: Quay người sang hai bên.  Chân : Nâng cao chân gập gối. .Bật: Luân phiên chân trước, chân sau | Khối | Sân chơi |  | 1 | **TDS** | **TDS** | **TDS** | **TDS** |
| 28 | Ném được trúng đích ngang ở khoảng cách xa 2m, đường kính 40cm bằng 2 tay | Ném được trúng đích ngang ở khoảng cách xa 2m, đường kính 40cm bằng 2 tay | HĐH: Ném được trúng đích ngang ở khoảng cách xa 2m, đường kính 40cm bằng 2 tay  TC: Bé nào ném giỏi. | Lớp | Lớp+Sân chơi |  | 1 |  |  | **HĐH+HĐNT** |  |
| 29 | Tập trung, khéo léo thực hiện vận độngchuyền bắt bóng qua đầu qua chân liên tục, không làm rơi bóng | Biết phối hợp chuyền bắt bóng qua đầu qua chân liên tục, không làm rơi bóng | HĐH: Chuyền bắt bóng qua đầu qua chân liên tục không làm rơi bóng.  TC: Chuyển nước | Lớp | Lớp học+  sân chơi |  | 1 |  | **HĐH+HĐNT** |  |  |
| 35 | Giữ được thăng bằng khi bật qua vật cản cao 15-20cm | Bật qua vật cản cao 15-20cm | HĐH: Bật qua vật cản cao 15-20cm.  Trò chơi: Bật qua suối | Lớp | lớp học+ sân chơi |  |  | **HĐH+HĐNT** |  |  | **HĐNT** |
| 36 | Bền bỉ, dẻo dai và giữ được thăng bằng khi nhảy lò cò 5m | Nhảy lò cò 5m | Trò chơi: Nhảy lò cò 5m | lớp + khối | Sân chơi |  |  | **HĐNT** | **HĐNT** | **HĐNT** | **HĐNT** |
| 38 | ***Trẻ biết chơi các trò chơi vận động,trò chơi dân gian. Biết luật chơi, cách chơi, phối hợp chơi với bạn vui vẻ*** | Chơi các trò chơi vận động,trò chơi dân gian. | Các trò chơi vận động  - Sóng đánh  - Mưa to mưa nhỏ -Trời nắng trời mưa -Trốn mưa  - Dự báo thời tiết  -Tạo cầu vồng  -Ngày và đêm  Các trò chơi dân gian:  - Cướp cờ  - Xi bô khoai  - Kéo co  - Lộn cầu vồng  - Tập tầm vông | lớp + khối | Sân chơi | \* |  | **HĐNT** | **HĐNT** | **HĐNT** | **HĐNT** |
| 42 | ***Trẻ thể hiện sức mạnh, sự khéo léo và khả năng phối hợp nhịp nhàng khi thực hiện vận dộng kết hợp: Bật qua vật cản 15-20 cm; ném xa bằng 1tay*** | Bật qua vật cản 15-20 cm; ném xa bằng 1tay | - HĐH:Bật qua vật cản 15-20cm; ném xa bằng 1tay | lớp + khối | sân chơi | \* |  |  |  |  | **HĐH** |
| 55 | ***Làm quen với một số thao tác đơn giản trong chế biến một số món ăn, thức uống*** | Thực hành với một số thao tác đơn giản trong chế biến một số món ăn, thức uống | Thực hành với một số thao tác đơn giản trong chế biến một số món ăn, thức uống: Làm cơm cuộn - Hoa quả dầm - Bánh quẩy - Làm bánh trôi | Lớp | Lớp học | \* |  | **HĐG** | **HĐG** | **HĐG** | **HĐG** |
| 65 | Biết cách phân biệt thực phẩm/ thức ăn sạch, an toàn | Phân biệt thực phẩm thức ăn sạch, an toàn | Trò chuyện về cách giữ gìn vệ sinh, sức khỏe trong mùa hè để phòng tránh một số bệnh và tai nạn khi cần thiết | Lớp | Lớp học |  |  | **VS-AN** | **VS-AN** | **VS-AN** | **VS-AN** |
| 67 | Có một số thói quen tốt trong vệ sinh, phòng bệnh | Giữ vệ sinh thân thể | Thực hành: Giữ vệ sinh thân thể khi thời tiết chuyển mùa ( Rửa tay với xà phòng, đánh răng..) | Lớp | Lớp học |  |  | **VS-AN** | **VS-AN** | **VSAN** | **VS-AN** |
| Che miệng khi hắt hơi, ho | Nhắc trẻ đeo khẩu, sát khuẩn tay, đo nhiệt độ khi đến lớp | Lớp | Lớp học |  |  | **ĐTT+HĐC** | **ĐTT+ HĐC** | **ĐTT+HĐC** | **ĐTT+**  **HĐC** |
| 69 | Biết ích lợi và lựa chọn sử dụng trang phục phù hợp thời tiết | Lựa chọn trang phục phù hợp với thời tiết. Ích lợi của việc mặc trang phục phù hợp với thời tiết | Trò chuyện với trẻ về lựa chọn và sử dụng trang phục phù hợp thời tiết. Ích lợi của việc mặc trang phục phù hợp với thời tiết mùa hè  -Trò chơi: Chọn trang phục theo mùa | Lớp | Lớp học |  |  | **ĐTT+ HĐC** | **ĐTT** | **ĐTT** | **ĐTT** |
| **II. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC** | | | | | | | | | | | | |  | | | | | | | |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 92 | Nói được một số đặc điểm nổi bật của các mùa trong năm nơi trẻ sống | Đặc điểm nổi bật của các mùa trong năm nơi trẻ sống | Trò chuyện với trẻ về các mùa | Lớp |  |  | 1 | **HĐNT** |  |  |  |
| 93 | Biết một số hiện tượng thời tiết thay đổi theo mùa và thứ tự các mùa | Một số hiện tượng thời tiết thay đổi theo mùa và thứ tự các mùa | - Trò chuyện về một số hiện tượng thời tiết thay đổi theo mùa  - Trò chuyện với trẻ về các mùa | Lớp | lớp học+ sân chơi |  |  | **ĐTT** | **ĐTT** | **ĐTT** | **ĐTT** |
| 94 | Biết được ảnh hưởng của thời tiết đến sinh hoạt của con người và sự thay đổi của con vật và cây theo mùa | Sự thay đổi sinh hoạt của con người, con vật và cây theo mùa | - Trò chơi: Bé tìm hiểu các mùa  - Trò chơi: Khám phá mưa theo mùa | Lớp | Lớp học |  | 1 | **HĐC** | **HĐG** |  |  |
| 95 | Dự đoán được một số hiện tượng tự nhiên đơn giản sắp xảy ra | - Một số hiện tượng thiên nhiên - Quan sát và đoán hiện tượng có thể xảy ra tiếp theo | - Quan sát và dự đoán về thời tiết chuyển mùa, mưa | Lớp | lớp học+ sân chơi |  | 1 |  | **HĐNT** |  |  |
| 96 | Nhận ra sự khác nhau giữa ngày và đêm, mặt trời, mặt trăng | Sự khác nhau giữa ngày và đêm, mặt trời, mặt trăng | - HĐH: Sự huyền diệu của mặt trăng(áp dụng phương pháp steam)Tiết 1, tiết 2  - trò chyện về sự khác nhau giữa ngày và đêm.  - Trò chơi: Các hoạt động của ngày và đêm | Lớp | lớp học+ sân chơi |  | 1 |  |  | **HĐG** |  |
| 97 | Biết các nguồn nước trong môi trường sống. Ích lợi của nước với đời sống con người con vật và cây. Một số đặc điểm, tính chất của nước và hiểu được nguyên nhân gây ô nhiễm nguồn nước và cách bảo vệ nguồn nước | Các nguồn nước trong môi trường sống , ích lợi của nước với đời sống con người, con vật và cây, Một số đặc điểm, tính chất của nước | -Trò chuyện về các nguồn nước  -Trò chơi: Các nguồn nước quanh bé, khám phá vật chìm vật nổi | Lớp | Lớp học |  |  |  | **HĐNT+HĐC+HĐG** |  |  |
| Nguyên nhân gây ô nhiễm nguồn nước và cách bảo vệ nguồn nước | -Trò chơi: Lựa chọn hành vi đúng, sai với nguồn nước | Lớp | Lớp học |  | 1 |  | **HĐC+HĐG** |  |  |
| 100 | Biết một vài đặc điểm, tính chất của đất,đá, cát, sỏi | Đặc điểm chung, tính chất nổi bật của đất, đá, cát, sỏi | HĐHtrải nghiệm: Sự phun trào của núi lửa | Lớp | Lớp học |  | 1 |  |  |  | **HĐH+HĐC+**  **HĐG** |
| 103 | Có khả năng đếm trên đối tượng trong phạm vi 10 và đếm theo khả năng | Đếm trong phạm vi 10 và đếm theo khả năng | - TC: Sâu cho đủ số lượng - TC: Hình và số tương ứng trong phạm vi 10 | Lớp | Lớp học |  |  |  |  |  | **HĐG** |
| 107 | Biết được chữ số, số lượng, số thứ tự trong phạm vi 9 | Nhận biết chữ số, số lượng, số thứ tự trong phạm vi 9 | HĐH: Đếm đến 9 nhận biết số lượng trong phạm vi 9 - TC: Gắn đúng số lượng trong phạm vi 9   * Ôn số lượng 9 | Lớp | Lớp học |  | 1 | **HĐH+ HĐG+ HĐC** | **HĐG** |  | **HĐG** |
| 112 | Biết so sánh số lượng của ba nhóm đối tượng trong phạm vi 9 bằng các cách khác nhau và nói được kết quả: nhiều nhất, ít hơn, ít nhất | So sánh số lượng của hai nhóm đối tượng trong phạm vi 9 bằng các cách khác nhau và nói được kết quả: nhiều nhất, ít hơn, ít nhất | HĐH: So sánh , thêm bớt trong phạm vi 9 - Trò chơi: Thêm bớt cho đủ số lượng  -Rèn kĩ năng so sánh,thêm bớt trong phạm vi 9 | Lớp | Lớp học |  | 1 |  |  | **HĐH+HĐG+ HĐC** |  |
| 118 | - Biết gộp các nhóm đối tượng trong phạm vi 9 và đếm. Tách một nhóm đối tượng trong phạm vi 9 thành 2 nhóm bằng các cách khác nhau. | Gộp tách các nhóm đối tượng bằng các cách khác nhau và đếm. | HĐH: Tách gộp trong phạm vi 9  - Trò chơi: Nào mình cùng chia  -Rèn kĩ năng tách gộp trong phạm vi 9 | Lớp | Lớp học |  | 1 |  |  |  | **HĐH+HĐG+ HĐC** |
| 124 | Sử dụng được một số dụng cụ để đo, đong và so sánh, nói kết quả (3 đối tượng) | Đo dung tích các vật, so sánh và diễn đạt kết quả đo | HĐH: Đo dung tích các vật, so sánh và diễn đạt kết quả đo  -Trò chơi: Đong, đo nước vào chai | Lớp | Lớp học |  |  |  | **HĐH+**  **HĐG** |  |  |
| 131 | Phân biệt được hôm qua, hôm nay, ngày mai qua các sự kiện hàng ngày | Nhận biết hôm qua, hôm nay, ngày mai | Trò chuyện với trẻ về sự khác nhau giữa ngày và đêm | Lớp | Lớp học |  | 1 |  |  | **ĐTT+ HĐC** |  |
| 134 | Gọi được tên các tháng trong năm theo thứ tự | Nhận biết các tháng trong năm theo thứ tự | Trò chuyện với trẻ về các tháng trong năm theo thứ tự | Lớp | Lớp học |  | 1 |  |  | ĐTT |  |
| 135 | Gọi được tên các mùa trong năm theo thứ tự | Nhận biết các mùa trong năm theo thứ tự | Trò chuyện với trẻ về các mùa trong năm theo thứ tự | Lớp | Lớp học |  | 1 | **HĐG** |  |  |  |
| **III. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ** | | | | | | | | | | | | |  |  |  |  |  |  |  |
| 148 | Có khả năng nghe hiểu nội dung truyện kể, truyện đọc phù hợp với độ tuổi và chủ đề thực hiện | Nghe truyện kể , truyện đọc phù hợp với độ tuổi. | HĐH: Truyện: Lời ru của trăng | Lớp | Lớp học |  | 1 |  |  | **HĐH+HĐC** |  |
| Nghe truyện đọc, phù hợp với độ tuổi. ( Hồ nước và mây, nàng tiên bóng đêm..) | Lớp | Lớp học |  |  | **HĐC+HĐG** | **HĐC+HĐG** | **HĐC+HĐG** | **HĐC+HĐG** |
| 149 | Có khả năng nghe các bài hát, bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò, vè phù hợp với độ tuổi và chủ đề thực hiện | Nghe các bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò vè phù hợp với độ tuổi. | Nghe các bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò vè phù hợp với độ tuổi. ( Mùa hạ tuyệt vời, chị gió, nước mưa, ông mặt trời) | Lớp | Lớp học |  |  | **HĐC+HĐG** | **HĐC+HĐG** | **HĐG** | **HĐG** |
| 156 | Có khả năng đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao phù hợp độ tuổi và chủ đề thực hiện | Đọc các bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, hò vè | Thơ: Em yêu mùa hè  - Ôn bài thơ: Em yêu mùa hè | Lớp | Lớp học |  | 1 | **HĐH+HĐC** |  |  |  |
| Đồng dao: Hạt mưa, hạt móc  -Ôn bài đồng dao: Hạt mưa, hạt móc | Lớp | Lớp học |  |  |  | **HĐH+HĐC** |  |  |
| 164 | Biết tự chọn sách để "đọc" và xem | Tự chọn sách để "đọc" và xem | Rèn kỹ năng tự chọn sách để "đọc" và xem |  |  |  |  |  |  | **HĐC** | **HĐC** |
| 170 | Nhận dạng được chữ cái ( in thường, in hoa) trong bảng chữ cái tiếng Việt | Nhận dạng chữ cái trong bảng chữ cái tiếng việt | HĐH: Làm quen với chữ cái s,x  -Ôn chữ cái đã học | Lớp | Lớp học |  | 1 | **HĐC+ HĐG** | **HĐC+ HĐG** | **HĐC+ HĐG** | **HĐH** |
| **IV. LĨNH VỰC GIÁO DỤC TÌNH CẢM KỸ NĂNG XÃ HỘI** | | | | | | | | | | | | |
| 178 | Biết chủ động làm một số công việc hàng ngày | Chủ động thực hiện một số việc tự phục vụ,trong hoạt động học tập và vui chơi. | Thực hành: Lau dọn ,vệ sinh giá góc cùng cô | Lớp | Lớp học |  |  | **HĐC** | **HĐC** | **HĐC** | **HĐC** |
| 200 | Biết quan tâm, chia sẻ, giúp đỡ bạn. Sẵn sàng thực hiện nhiệm vụ đơn giản cùng người khác. | Quan tâm, chia sẻ, nhường nhịn, giúp đỡ bạn. | Quan tâm, chia sẻ, nhường nhịn, giúp đỡ bạn. | Lớp | Lớp học |  |  | **HĐG** | **HĐG** | **HĐG** | **HĐG** |
| 205 | ***Thích chơi trò chơi dân gian. Biết được tên và luật chơi cách chơi trò một số trò chơi dân gian*** | Chơi một số trò chơi dân gian | -Trò chơi: Cướp cờ, xi bô khoai. |  |  | **\*** |  | **HĐNT** | **HĐNT** | **HĐNT** | **HĐNT** |
| 206 | Có ý thức tiết kiệm điện, nước trong sinh hoạt: Tắt điện, tắt quạt khi ra khỏi phòng, khóa vòi nước sau khi dùng, không để thừa thức ăn | Tiết kiệm điện, nước trong sinh hoạt: Tắt điện, tắt quạt khi ra khỏi phòng, khóa vòi nước sau khi dùng, không để thừa thức ăn | HĐH: Nước thật đáng quý | Lớp | Lớp học |  |  |  | **HĐH** |  |  |
| 207 | ***Bé thực hiện một số kĩ năng cơ bản khi thời tiết thay đổi.*** | Nhận biết và thể hiện một số kĩ năng cơ bản khi thời tiết thay đổi | HĐH: Dạy trẻ kỹ năng ứng phó với sự thay đổi của thời tiết | Lớp | Lớp học | \* |  | **HĐH** |  |  |  |
| **V. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN THẨM MỸ** | | | | | | | | | | | | |  |  |  |  |  |  |  |
| 208 | Chăm chú lắng nghe, và hưởng ứng cảm xúc (hát theo, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư, thể hiện động tác minh họa) theo bài hát, bản nhạc; thích nghe đọc thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ; thích nghe kể câu chuyện phù hợp với độ tuổi và chủ đề thực hiện | Nghe và nhận biết các thể loại âm nhạc khác nhau ( Nhạc thiếu nhi, dân ca, nhạc cổ điển) | Nghe một số bài hát:  -Bèo dạt mây trôi  -Khúc ca bốn mùa  -Những đám mây sẽ kể  - Giọt mưa và em bé  - Vầng trăng yêu thương  - Ôn một số bài hát đã nghe và học trong chủ đề | Lớp | Lớp học |  |  | **VS-AN** | **VS-AN**  **+HĐC** | **VS-AN** | **VS-AN** |
| 212 | Biết hát đúng giai điệu, lời ca, hát diễn cảm, phù hợp với sắc thái tình cảm của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ, cử chỉ… | Hát đúng giai điệu, lời ca, hát diễn cảm, phù hợp với sắc thái tình cảm của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ, cử chỉ… | HĐH: Dạy hát: Giọt mưa và em bé |  | 1 |  |  |  | **HĐH** |  |  |
| 213 | Có khả năng vận động nhịp nhàng phù hợp với sắc thái, nhịp điệu bài hát, bản nhạc với các hình thức(vỗ tay theo các loại tiết tấu, vận động minh họa) | Biểu diễn biểu cảm theo lời ca, tiết tấu, vận động nhịp nhàng theo giai điệu bài hát, bản nhạc | HĐH: Dạy VĐMH múa: Vầng trăng yêu thương. | Lớp | Lớp học |  |  |  |  | **HĐH** |  |
| 215 | Có khả năng phối hợp và lựa chọn các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu thiên nhiên để tạo ra sản phẩm | Lựa chọn, phối hợp 2-3 nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu trong thiên nhiên, phế liệu để tạo ra các sản phẩm | HĐH: Làm đám mây bằng bông | Lớp | Lớp học |  |  | **HĐH** |  |  |  |
|  | HĐH: Làm tranhCát tuyên truyền phòng chống dịch covid-19 | Lớp | Lớp học |  |  |  |  |  | **HĐH** |
|  | Làm các đồ dùng về chủ đề bằng các nguyên học liệu từ thiên nhiên: lá khô, cát, sỏi, các vỏ sò… | Lớp | Lớp học |  |  | **HĐG+HĐC** | **HĐG+ HĐC** | **HĐG** | **HĐG** |
| 216 | ***Biết phối hợp các kĩ năng xé, dán: xé vụn, xé theo dải, xé theo đường cong, xé theo hình, sắp xếp để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hoa, bố cục cân đối*** | Phối hợp các kĩ năng xé, dán: xé vụn, xé theo dải, xé theo đường cong, xé theo hình, sắp xếp để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hoa, bố cục cân đối | Xé dán các hình ảnh tạo thành bức tranh có màu sắc hài hòa cân đối | Lớp | Lớp học | \* |  | **HĐG** | **HĐG+ HĐC** | **HĐG** | **HĐG** |
| 220 | ***Biết pha trộn màu để tạo ra màu mới: đong nước, lấy màu, pha trộn, thử màu mới. Biết nhuộm màu cho vải (Dùng màu nước mua sẵn)*** | Sử dụng kỹ năng pha trộn màu để tạo ra màu mới: đong nước, lấy màu, pha trộn, thử màu mới. Biết nhuộm màu cho vải (Dùng màu nước mua sẵn) | Pha trộn màu nước,in màu, nhuộm màu. | Lớp | Lớp học | \* |  | **HĐG+ HĐC** | **HĐG** | **HĐG** | **HĐG+ HĐC** |
| 221 | Biết nhận xét các sản phẩm tạo hình về màu sắc, hình dáng, bố cục | Nhận xét sản phẩm tạo hình về màu sắc, hình dáng / đường nét và bố cục | Nhận xét sản phẩm tạo hình về màu sắc, hình dáng / đường nét và bố cục | Lớp | Lớp học |  |  | **HĐG** | **HĐG** | **HĐG** | **HĐG** |
| 225 | Có khả năng tìm kiếm, lựa chọn các dụng cụ, nguyên vật liệu phù hợp để tạo ra sản phẩm theo ý thích | Tìm kiếm, lựa chọn các dụng cụ, nguyên vật liệu phù hợp để tạo ra sản phẩm theo ý thích | Tìm kiếm, lựa chọn các dụng cụ, nguyên vật liệu phù hợp để tạo ra sản phẩm theo ý thích | Lớp | Lớp học |  |  | **HĐG** | **HĐG** | **HĐG** | **HĐG** |
| 226 | Có khả năng nói lên ý tưởng và tạo ra các sản phẩm tạo hình theo ý thích | Nói lên ý tưởng tạo hình của mình | Nói lên ý tưởng tạo hình của mình | Lớp | Lớp học |  |  | **HĐG** | **HĐG** | **HĐG** | **HĐG** |
| 227 | Biết đặt tên cho sản phẩm tạo hình | Đặt tên cho sản phẩm tạo hình của mình | Đặt tên cho sản phẩm tạo hình của mình | Lớp | Lớp học |  |  | **HĐG** | **HĐG** | **HĐG** | **HĐG** |
|  | **Cộngsốnội dung hoạtđộngphânbổvàonhánhchủđề** |  | **Tổngsố** | | |  |  | 31 | 33 | 31 | 30 |
| **Chia theolĩnhvực** | **Lĩnhvựcthểchất** | | |  |  | 9 | 9 | 9 | 9 |
| **Lĩnhvựcnhậnthức** | | |  |  | 5 | 7 | 5 | 5 |
| **Lĩnhvựcngônngữ** | | |  |  | 4 | 4 | 5 | 4 |
| **Lĩnhvực TCKNXH** | | |  |  | 4 | 4 | 3 | 3 |
| **Lĩnhvựcthẩmmỹ** | | |  |  | 9 | 9 | 9 | 9 |
| **Chia theo**  **hoạtđộngtrongchếđộsinhhoạt** | Cộng tổng số nội dung phân bổ vào chủ đề | | |  |  |  |  |  |  |
| Trong đó: - **Đón trả trẻ** | | |  |  | 1 | 2 | 3 | 2 |
| - **Thể dục sáng** | | |  |  | 1 | 1 | 1 | 1 |
| - **Hoạt động góc** | | |  |  | 8 | 9 | 10 | 12 |
| - Hoạt động học + Hoạt động góc | | |  |  | 1 | 1 |  |  |
| Hoạt động học+ hoạt động góc+hoạt động chơi | | |  |  | 1 |  | 1 | 2 |
| **Hoạt động ngoài trời** | | |  |  | 1 | 2 | 3 | 4 |
| - Hoạt động học + Hoạt động ngoài trời | | |  |  | 1 | 1 | 1 | 0 |
|  | - Hoạt động học + Hoạt động góc + Hoạt động chiều | | |  |  | 1 | 0 | 1 | 2 |
| - **Vệ sinh ăn ngủ** | | |  |  | 3 | 3 | 3 | 3 |
|  | | - Vệ sinh ăn ngủ+hoạt động chiều | | |  |  |  | 1 |  |  |
| - **Hoạt động chiều** | | |  |  | 1 | 1 | 1 | 2 |
| - Hoạt động chiều+ đón trả trẻ | | |  |  | 2 | 1 | 2 | 1 |
| - Hoạt động chiều + Hoạt động góc | | |  |  | 5 | 6 | 2 | 2 |
| - Hoạt động học + Hoạt động chiều | | |  |  | 1 | 1 | 1 | 0 |
| - Hoạt động trải nghiệm | | |  |  |  |  |  |  |
| - Hoạt động học theo hình thức trải nghiệm | | |  |  | 0 | 0 | 0 | 0 |
| - Tham quan dã ngoại | | |  |  | 0 | 0 | 0 | 1 |
| - Hoạt động áp dụng phương pháp steam | | |  |  |  | 2 |  |  |
| **- Hoạt động học** | | |  |  |  |  |  |  |
| *Chia ra: + Giờ thể chất* | | |  |  | 1 | 1 | **1** | 1 |
| *+ Giờ nhận thức* | | |  |  | 1 | 1 | **1** | 1 |
| *+ Giờ ngôn ngữ* | | |  |  | 1 | 1 | **1** | 1 |
| *+ Giờ TC-KNXH* | | |  |  | 1 | 1 | **0** | 0 |
| *+ Giờ thẩm mỹ* | | |  |  | 1 | 1 | **1** | 1 |

**II. DỰ KIẾN KẾ HOẠCH CÁC CHỦ ĐỀ NHÁNH:**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tên chủ đề nhánh** | **Số tuần thực hiện** | **Thời gian thực hiện** | **Người phụ trách** | **Ghi chú về sự điều chỉnh (nếu có)** |
| **Thời tiết theo mùa** | 1 | Từ 14/03 đến 18/03/2022 |  |  |
| **Điều kỳ diệu của nước** | 1 | Từ 21/03 đến 25/03/2022 |  |  |
| **Mặt trăng, mặt trời và các vì sao** | 1 | Từ 28/03 đến 01/04/2022 |  |  |
| **Bé với cát, sỏi** | 1 | Từ 04/4 đến 08/04/2022 |  |  |

**III. CHUẨN BỊ:**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
|  | **Nhánh “Thời tiết theo mùa”** | **Nhánh “Điều kì diệu của nước”** | **Mặt trăng, mặt trời và các vì sao** | **Bé với cát, sỏi** |
| **Giáo viên** | - Xây dựng kế hoạch chủ đề, phân bổ chủ đề nhánh “Thời tiết theo mùa”  - Xây dựng MTGD chủ đề: “Thời tiết theo mùa  - Trang trí lớp theo chủ đề “Thời tiết theo mùa - Tranh ảnh, video về thời tiết  - Mẫu 1 số đồ dùng đựng mũ, quần áo,hoa quả.... từ các nguyên vật liệu.  - Mẫu các đồ dùng, đồ chơi cho các nội dung chơi trong các chủ đề nhánh.  - CB các bài tập tô nối số lượng, bài tập khám phá về khác nhau, bài thơ chữ to về chủ điểm “Thời tiết”  - Thiết kế các bảng chơi khám phá về chủ điểm “ Thời tiết theo mùa”  - Tranh mẫu góc xây dựng theo từng chủ đề nhánh.  - Trao đổi, trò chuyện với phụ huynh về nội dung và những kiến thức cần cung cấp cho trẻ trong chủ điểm “thời tiết” với phụ huynh.  - Sưu tầm các bài hát, bài thơ, truyện kể, đồng dao, ca dao về chủ đề. “thời tiết” | - Xây dựng kế hoạch chủ đề, phân bổ chủ đề nhánh “Điều kì diệu của nước”  - Xây dựng MTGD chủ đề: “Điều kì diệu của nước”  - Trang trí lớp theo chủ đề “Điều kì diệu của nước”  - Tranh ảnh, video về các nguồn nước  - Mẫu 1 số đồ dùng đựng nước, mũ, quần áo,hoa quả.... từ các nguyên vật liệu.  - Mẫu các đồ dùng, đồ chơi cho các nội dung chơi trong các chủ đề nhánh.  - CB các bài tập tô nối số lượng, bài tập khám phá về khác nhau, bài thơ chữ to về chủ điểm “Điều kỳ diệu của nước”  - Thiết kế các bảng chơi khám phá về chủ điểm “Điều kỳ diệu của nước”  - Tranh mẫu góc xây dựng theo từng chủ đề nhánh.  - Trao đổi, trò chuyện với phụ huynh về nội dung và những kiến thức cần cung cấp cho trẻ trong chủ đề“Điều kỳ diệu của nước”  với phụ huynh.  - Sưu tầm các bài hát, bài thơ, truyện kể, đồng dao, ca dao về chủ đề. “Điều kỳ diệu của nước” | - Xây dựng kế hoạch chủ đề, phân bổ chủ đề nhánh  “Mặt trăng, mặt trời và các vì sao”  - Xây dựng MTGD chủ đề: “Mặt trăng, mặt trời và các vì sao”  - Bài thơ chữ to về chủ điểm mặt trăng mặt trời và các vì sao  - Thiết kế các bảng chơi khám phá về chủ đề “Mặt trăng, mặt trời, các vì sao ”  - Tranh mẫu góc xây dựng theo chủ đề nhánh “Mặt trăng, mặt trời, các vì sao”  - Trao đổi, trò chuyện với phụ huynh về nội dung và những kiến thức cần cung cấp cho trẻ chủ đề. “Mặt trăng, mặt trời và các vì sao”  với phụ huynh.  - Sưu tầm các bài hát, bài thơ, truyện kể, đồng dao, ca dao về chủ đề “Mặt trăng, mặt trời và các vì sao”  - Tranh vẽ bầu trời ban ngày, ban đêm | Xây dựng kế hoạch chủ đề, phân bổ chủ đề nhánh  “Bé với cát, sỏi”  Xây dựng MTGD chủ đề “Bé với cát, sỏi”  - CB các bài tập tô nối số lượng, bài tập khám phá về chủ đề bé với cát, sỏi khác nhau  Các đồ dùng để đong cát  - Tranh mẫu góc xây dựng theo chủ đề nhánh “Bé với cát, sỏi”  - Trao đổi, trò chuyện với phụ huynh về nội dung và những kiến thức cần cung cấp cho trẻ chủ đề. “Bé với cát, sỏi”  với phụ huynh.  - Sưu tầm các bài hát, bài thơ, truyện kể, đồng dao, ca dao về chủ đề. “Bé với cát sỏi”  - Tranh tuyên truyền phòng chống dịch bệnh covid-19 bằng cát |
| **Nhà trường** | Tổ chức sinh hoạt chuyên môn khối, thảo luận về các chủ đề có trong chủ điểm.  -Cung cấp các trang thiết bị học tập trong lớp đồ dùng đồ chơi ngoài trời | Cung cấp các trang thiết bị học tập trong lớp đồ dùng đồ chơi ngoài trời | Cung cấp các trang thiết bị học tập trong lớp đồ dùng đồ chơi ngoài trời | Cung cấp các trang thiết bị học tập trong lớp đồ dùng đồ chơi ngoài trời |
| **Phụ huynh** | - Trò chuyện với trẻ về thời tiết. Một số hiện tượng tự nhiên (mây, mưa,sấm chớp..) ,nguồn gốc của các hiện tượng tự nhiên.. sự ảnh hưởng của các hiện tượng thời tiết đối với con người,cây cối...  - Giúp trẻ sưu tầm tranh ảnh về chủ điểm “thời tiết theo mùa”  - Hướng dẫn trẻ làm 1 số đồ dùng đựng nước,áo đi mưa,ô che mưa,mũ.từ các nguyên vật liệu.  - Phụ huynh ủng hộ lớp 1 số nguyên vật liệu: Vỏ hộp, chai lọ nhựa, bìa lịch, sách báo cũ | - Trò chuyện với trẻ về nguồn nước, lợi ích của nước với con người. Một số hiện tượng tự nhiên (mây, mưa,sấm chớp..) ,nguồn gốc của các hiện tượng tự nhiên.. sự ảnh hưởng của các hiện tượng thời tiết đối với con người,cây cối...  - Giúp trẻ sưu tầm tranh ảnh về chủ điểm “các hiện tượng tự nhiên”  - Hướng dẫn trẻ làm 1 số đồ dùng đựng nước,áo đi mưa,ô che mưa,mũ.từ các nguyên vật liệu.  - Ủng hộ lớp 1 số nguyên vật liệu: Vỏ hộp, chai lọ nhựa, bìa lịch, sách báo cũ | Trò chuyện với trẻ về 1 số hiện tượng tự nhiên (mây, mưa, sấm chớp..) ,nguồn gốc của các hiện tượng tự nhiên.. Sự ảnh hưởng của các hiện tượng thời tiết đối với con người, cây cối...  - Giúp trẻ sưu tầm tranh ảnh về chủ đề “Mặt trăng, mặt trời và các vì sao”  - Giúp trẻ sưu tầm tranh ảnh về chủ đề.  - Quan sát các hiện tượng tự nhiên từ thực tế. | - Giúp trẻ sưu tầm tranh ảnh về chủ đề Bé với cát, sỏi”  - Giúp trẻ sưu tầm tranh ảnh về chủ đề.  - Quan sát các hiện tượng tự nhiên từ thực tế.  - Phụ huynh ủng hộ lớp 1 số nguyên vật liệu: cát, sỏi màu.... |
| **Trẻ** | - Cùng bố mẹ sưu tầm các nguyên vật liệu, tranh ảnh về chủ đề “ thời tiết”.  -Trò chuyện cùng bố mẹ về 1 số hiện tượng thời tiết thay đổi theo mùa, sự thay đổi trong sinh hoạt của con người.  - Tranh chủ đề thời tiết, tô màu, xé dán, trang trí từ các nguyên học liệu.  - Album, bộ sưu tập về thời tiết theo mùa  - Đồ dùng kể truyện sáng tạo về thời tiết | - Cùng bố mẹ sưu tầm các nguyên vật liệu, tranh ảnh về chủ đề “Nước”.  - Cùng cô giáo và bố mẹ trò chuyện tìm hiểu về đặc điểm, tính chất của nước và ích lợi của nước với con người, cây cối,con vật  - Cùng cô làm đồ dùng đồ chơi, cắt tranh ảnh về chủ đề “Nước và các hiện tượng tự nhiên”  - Album, bộ sưu tập về nước  - Đồ dùng kể truyện sáng tạo về nước | - Cùng bố mẹ, cô giáo sưu tầm các nguyên vật liệu, tranh ảnh về chủ đề  - Trò chuyện cùng bố mẹ về 1 số hiện tượng thời tiết thay đổi theo mùa, sự thay đổi trong sinh hoạt của con người.  - Cùng cô làm đồ dùng đồ chơi, cắt tranh ảnh về chủ đề“Mặt trăng, mặt trời và các vì sao”  Các sản phẩm về các chủ đề từ các nguyên vật liệu.  - Tranh chủ đề nước và 1 số hiện tượng tự nhiên, tô màu, xé dán, trang trí từ các nguyên học liệu.  - Album, bộ sưu tập về nước và các hiện tượng tự nhiên  - Đồ dùng kể truyện sáng tạo về nước và các hiện tượng tự nhiên | Cùng bố mẹ, cô giáo sưu tầm các nguyên vật liệu, tranh ảnh về chủ đề “Bé với cát, sỏi”  ”  - Trò chuyện cùng bố mẹ về 1 số hiện tượng thời tiết thay đổi theo mùa, sự thay đổi trong sinh hoạt của con người.  - Cùng cô làm đồ dùng đồ chơi, cắt tranh ảnh về chủ đề “Bé với cát, sỏi”  Các sản phẩm về các chủ đề từ các nguyên vật liệu.  - Tranh chủ đề nước và 1 số hiện tượng tự nhiên, tô màu, xé dán, trang trí từ các nguyên học liệu.  - Album, bộ sưu tập về cát, sỏi  - Đồ dùng kể truyện sáng tạo về nước và các hiện tượng tự nhiên |

**IV. KHUNG KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNGTOÀN CHỦ ĐỀ:**

| **tt** | **Hoạt động** | | **Phân phối vào các ngày trong tuần** | | | | | **Ghi chú** |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Thứ 2** | **Thứ 3** | **Thứ 4** | **Thứ 5** | **Thứ 6** |
| **1** | **Đón trẻ** | | -Đo thân nhiệt cho trẻ  -Trò chuyện với trẻ về lựa chọn và sử dụng trang phục phù hợp thời tiết.Ích lợi của việc mặc trang phục phù hợp với thời tiết mùa hè  -Trò chuyện với trẻ về một số khu vực nguy hiểm như hồ, ao, bể chứa nước, giếng, bụi rậm…Nói được mối nguy hiểm nếu đến gần  -Trò chuyện với trẻ về cách nhận biết một số tình huống khẩn cấp ( Cháy, có người rơi xuống nước, ngã chảy máu) và gọi sự giúp đỡ  -Trò chuyện: che miệng khi hắt hơi,ho.  - Trò chuyệnmột số hiện tượng thời tiết thay đổi theo mùa và thứ tự các mùa  -Trò chuyện với trẻ về ích lợi của nước đối với con người, con vật và cây.  -Trò chuyện về không khí và sự cần thiết của nó với cuộc sống con người, con vật, cây.Trò chơi: Thổi bóng bay, thổi giấy  -Trò chuyện với trẻ về sự khác nhau giữa ngày và đêm  -Trò chuyện với trẻ về các tháng trong năm theo thứ tự | | | | |  |
| **2** | **Thể dục sáng** | | -Khởi động: Cho trẻ đi thường kết hợp với các kiểu đi: đi bằng mũi bàn chân, gót chân, đi khom, chạy nhanh, chạy chậm theo hiệu lệnh của cô.  -Trọng động: Tập 5 động tác cơ bản trong bài thể dục.  + Hô hấp:Thổi bóng bay;  + Tay: Luân phiên từng tay đưa lên cao  +Bụng: Quay người sang hai bên.  +Chân : Nâng cao chân gập gối.  +Bật: Luân phiên chân trước, chân sau  TCVĐ: Mưa to- mưa nhỏ  \* Hồi tĩnh: Đi nhẹ nhàng 1-2 phút kết hợp nhạc | | | | |  |
| **3** | **Hoạt động học** | **Thời tiết theo mùa** | *Ngày 14/03*   * **Lĩnh vực:PTTC** * Tên HĐH: Bật qua vật cản 15-20 cm | *Ngày 15/03*   * **Lĩnh vực: PTNT**   Tên HĐH:Nhận biết chữ số, số lượng, số thứ tự trong phạm vi 9 | *Ngày 16/03*  ***-*Lĩnh vực: PTNN**  -Tên HĐH: Thơ “ Em yêu mùa hè” | *Ngày 17/03*  *-***Lĩnh vực: PTTCKNXH**  -Tên HĐH: Bé ứng phó một sô hiện tượng tự nhiên. | *Ngày 18/03*  *-***Lĩnh vực: PTTM**  -Tên HĐH: Làm đám mây bằng bông |  |
| **Điều kì diệu của nước** | *Ngày 21/03*  -**Lĩnh vực: PTTC**  -Tên HĐH:Chuyền bắt bóng qua đầu qua chân liên tục không làm rơi bóng. | *Ngày 22/03*  -**Lĩnh vực: PTTCKNXH.**  -Tên HĐH: Nước thật đáng quý | *Ngày 23/03*  -**Lĩnh vực:PTNT**  -Tên HĐH: Đo dung tích các vật, so sánh và diễn đạt kết quả đo | *Ngày 24/03*  -**Lĩnh vực: PTNN**  -Tên HĐH:Đồng dao: Hạt mưa, hạt móc | *Ngày 25/03*  -**Lĩnh vực: PTTM**  -Tên HĐH: Dạy hát: Giọt mưa và em bé |  |
| **Mặt trăng, mặt trời và các vì sao** | *Ngày 28/03*  -**Lĩnh vực: PTTC**  -Tên HĐH: Ném trúng đích thẳng đứng bằng 2 tay | *Ngày 29/03*  -**Lĩnh vực: PTNT**  -Tên HĐH: Sự huyền diệu của mặt trăng (**áp dụng phương pháp steam) tiết 2** | *Ngày 30/03*  -**Lĩnh vực:PTNN**  -Tên HĐH:Truyện: Lời ru của trăng | *Ngày 31/03*  -**Lĩnh vực: PTNT**  -Tên HĐH: So sánh số lượng của hai nhóm đối tượng trong phạm vi 9 | *Ngày 1/03*  -**Lĩnh vực: PTTM**  -Tên HĐH: Dạy VĐMH múa: Vầng trăng yêu thương |  |
| **Bé với cát, sỏi** | *Ngày 04/4*  -**Lĩnh vực: PTTC**  -Tên HĐH:Bật qua vật cản 15-20cm; ném xa bằng 1tay | *Ngày 05/4*  **HĐHTrải nghiệm**  -Tên HĐH: Sự phun trào của núi lửa | *Ngày 06/4*  -**Lĩnh vực: PTNT**  -Tên HĐH: Gộp tách các nhóm đối tượng bằng các cách khác nhau và đếm. | *Ngày 07/4*  -**Lĩnh vực: PTNN**  -Tên HĐH: Làm quen với chữ cái s,x | *Ngày 08/4*  -**Lĩnh vực: PTTM**  -Tên HĐH:Làm tranh cát tuyên truyền phòng chống dịch covid |  |
| **4** | **Hoạt động ngoài trời** | **Thời tiết theo mùa** | *Ngày 14/03*   * Quan sát: Quan sát về sự thay đổi thời tiết theo mùa * TCVĐ: Nhảy lò cò 5m * Chơi tự do tại khu vực cát nước: câu cá, vật chìm nổi | *Ngày 15/03*  - Quan sát: dự đoán thời tiết chuyển mùa  - TCVĐ: Trời nắng,trời mưa  - Chơi tự do: Khu vực vơi với cát nước. Làm thí nghiệm: Đặc điểm tính chất của nước (Chơi đong đo nước, ngấm nước- không ngấm nước, theo dõi dòng chảy của nước. Chơi nhuộm vải, thả thuyền...) | *Ngày 16/03*  - Quan sát: Trời nắng, trời mưa  - TCVĐ: Bật qua suối  - Chơi tự do:Khu vực sân cỏ | *Ngày 17/03*  - Quan sát bầu trời vào buổi sáng  - TCVĐ: Lộn cầu vồng  - Chơi tự do: Khu vực sân cỏ | *Ngày 18/03*  -Quan sát thời tiết so sánh các mùa trong năm  -TCVĐ: Dự báo thời tiết  -Chơi tự do tại khu vực cát nước: câu cá, vật chìm nổi |  |
| **Điều kì diệu của nước** | *Ngày 21/03*  - Quan sát về dòng chảy của nước  - TCVĐ: Sóng đánh  - Chơi tự do: Đong đo nước vào chai | *Ngày 22/03*  - Quan sát hiện tượng cho cát, sỏi, vào nước  - TCVĐ: Xi bô khoai  - Chơi tự do: Khu vui chơi dân gian | *Ngày 23/03*  -Quan sát: Thời tiết  -TCVĐ: Nhảy lò cò 5m  -Chơi tự do tại khu vực cát nước: câu cá, vật chìm nổi | *Ngày24/03*  - Quan sát trò chuyện về các nguồn nước  - TCVĐ: chuyển nước  - Chơi tự do: Khu vực cát nước.  Chơi đông đo nước vào chai | *Ngày 25/03*  - Quan sát: Bầu trời sau cơn mưa  - TCVĐ: Mưa to,mưa nhỏ  - Chơi tự do: Khu vực sân cỏ |  |
| **Mặt trăng, mặt trời và các vì sao** | *Ngày 28/03*  - Quan sát: bầu trời  - TCVĐ: Ngày và đêm  - Chơi tự do: Khu vui chơi dân gian | *Ngày 29/03*  - Quan sát: Bóng mình trong nắng  - TCVĐ: Nhảy lò cò 5m- Chơi tự do tại Khu vui chơi dân gian | *Ngày 30/03*  - Quan sát: Mặt trời  - TCVĐ: Bé nào ném giỏi  - Chơi tự do: Khu vui chơi dân gian | *Ngày 31/03*  -Quan sát: làm thí nghiệm sự huyền diệu của mặt trăng  -TCVĐ: Kéo co  -Chơi tự do tại khu vực cát nước: câu cá, vật chìm nổi | *Ngày 01/04*  -Quan sát: bầu trời sau cơn mưa  - TCVĐ: Tạo cầu vồng  -Chơi tự do:Quan sát và dự đoán về ảnh hưởng của thời tiết và mùa đến sinh hoạt của con người |  |
| **Bé với cát, sỏi** | *Ngày04/04*  - Quan sát: Viên đá  - TCVĐ: Nhảy lò cò 5m  - Chơi tự do: Khu vui chơi dân gian | *Ngày 05/04*  Quan sát sỏi, cát khi bỏ vào nước  -TCVĐ:Tập tầm vông  Chơi tự do: khu vận động | *Ngày 06/04*  - Quan sát: tạo màu cho cát  - TCVĐ: Bật qua suối  - Chơi tự do: Khu vực sân cỏ | *Ngày07/04*  - Quan sát: Bức tranh tuyên truyền phòng chống dịch bệnh covid-19  TCVĐ: Cướp cờ  Chơi tự do: khu trồng trọt | *Ngày08/04*  - Quan sát: Thời tiết  - TCVĐ: Dự báo thời tiết  - Chơi tự do: Khu vui chơi dân gian |  |
| **5** | **Vệ sinh, ăn, ngủ** | | - Trò chuyện về cách giữ gìn vệ sinh, sức khỏe trong mùa hè để phòng tránh một số bệnh và tai nạn khi cần thiết  -Trò chuyện với trẻ về các thói quen ăn uống tốt/ không tốt trong khi ăn như (ăn chậm, nhai kỹ, không kén chọn thức ăn, không vừa nhai vừa nói,…)  -Nghe một số bài hát: Bèo dạt mây trôi, khúc ca bốn mùa, những đám mây sẽ kể, giọt sương, mưa rơi… | | | | |  |
| **6** | **Hoạt động chiều** | **Thời tiết theo mùa** | *Ngày1 4/03*  -Trò chuyện với trẻ về lựa chọn trang phục phù hợp bốn mùa: xuân ,hạ,thu,đông.  -Bé tìm hiểu các mùa | *Ngày 15/03*  + Ôn số lượng 9.  + Trò chơi: Chọn trang phục phù hợp thời tiết. | *Ngày 16/03*  -Ôn bài thơ: Em yêu mùa hè  - Trò chơi: Rèn kĩ năng trộn pha màu tạo thành tranh theo chủ đề. | *Ngày 17/03*  + Ôn chữ cái đã học  +Rèn kĩ năng làm đồ dùng từ nguyên học liệu tự nhiên  +Lau dọn đồ dùng,đồ chơi cùng cô. | *Ngày 18/03.*  + Nghe một số bài hát theo chủ đề.  +Nêu gương cuối tuần,cắm hoa và phát phiếu bé ngoan. |  |
| **Điều kì diệu của nước** | *Ngày 21/03*  + Rèn kĩ năng làm đồ dùng từ nguyên học liệu  +Trò chuyện về các nguồn nước | *Ngày 22/03*  + Ôn bài hát đã nghe và học theo chủ đề  + Lựa chọn hành vi đúng sai với nguồn nước. | *Ngày 23/03*  + Ôn chữ cái đã học  + Rèn kĩ năng xé dán tạo thành bức tranh theo chủ đề  +Chơi lắp ghép | *Ngày 24/03*  + Ôn bài thơ, đồng dao  + Lau dọn đồ dùng,đồ chơi cùng cô. | *Ngày 25/03*.  + Nghe một số bài hát theo chủ đề.  +Nêu gương cuối tuần,cắm hoa và phát phiếu bé ngoan. |  |
| **Mặt trăng, mặt trời và các vì sao** | *Ngày 28/03*  -Trò chuyện với trẻ về sự khác nhau của ngày và đêm  + Chơi lắp ghép | *Ngày 29/03*  + Ôn bài thơ đã học  + Nghe chuyện “ Lời ru của trăng” | *Ngày 30/03*  + Ôn chữ cái đã học  + Rèn kỹ năng chọn sách để đọc và xem | *Ngày 31/03*  +Rèn kĩ năng thêm bớt,so sánh trong phạm vi 9  + Lau dọn đồ dùng,đồ chơi cùng cô. | *Ngày 01/03.*  + Nghe một số bài hát theo chủ đề.  +Nêu gương cuối tuần,cắm hoa và phát phiếu bé ngoan |  |
| **Bé với cát, sỏi** | *Ngày 04/04*  + Trò chuyện về một số đặc điểm,tính chất của đất,đá,cát,sỏi...  +Chơi tự do. | *Ngày 05/04*  + Rèn kĩ năng tách,gộp trong phạm vi 9  + Rèn kỹ năng chọn sách để đọc và xem | *Ngày 06/04*  -+ Ôn chữ cái đã học  + Chơi lắp ghép | *Ngày 07/04*  *+*Rèn kĩ năng trộn màu để tạo ra màu mới  + Lau dọn đồ dùng,đồ chơi cùng cô.   * *n chữ cái đã học* | *Ngày 08/04*  + Nghe một số bài hát theo chủ đề.  +Nêu gương cuối tuần,cắm hoa và phát phiếu bé ngoan |  |

**V. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG GÓC CHI TIẾT**

| **tt** | **Tên góc chơi** | | | **Mục đích – Yêu cầu** | **Các hoạt động / trò chơi trong góc chơi** | **Chuẩn bị** | **Phân phối vào nhánh** | | | |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **N1** | **N2** | **N3** | **N4** |
| **1** | **Góc phân vai** | **Nấu ăn**  **Quán nước giải khát**  **Quán cơm bình an** | -Trẻ biết nhập vai là người đầu bếp, chế biến pha chế một số loại nước uống nước, giải khát đơn giản, món ăn thông thường phục vụ cho khách  - Có kĩ năng trang trí cốc sinh tố, cốc nước và bày bàn ăn đẹp mắt và giới thiệu món ăn, nước uống.  - Biết thực hiện thao tác vai phù hợp. Giao tiếp lịch sự và hợp tác chấp nhận trong khi chơi  - Thu dọn góc chơi sau khi chơi gọn gàng đúng nơi qui định. | | - Thực hiện công việc:  - Trẻ về nhóm cùng thoả thuận, phân vai chơi, công việc của từng người.  - Đi chợ mua thưc phẩm  - Chế biến các món ăn  - Nấu các món ăn  - Bày bàn và giới thiệu các món ăn  Tổ chức trò chơi: Quầy nước giải khát  - Làm các loại sinh tố dưa hấu, nước cam, sữa chua dầm hoa quả....  - Trẻ chơi chế biến các loại nước: Hoa quả dầm, sinh tố bơ, sinh tố hoa quả, thạch rau câu, kem  - Thực hành với một số thao tác đơn giản trong chế biến một số món ăn, thức uống:  - Làm cơm cuộn  - Hoa quả dầm  - Bánh quẩy  - Làm bánh trôi | - Ảnh chơi của trẻ.  - Bộ đồ chơi nấu ăn, trang phục nấu ăn (mũ, tạp dề…)  - Thực đơn của trẻ.  - Thực hành với một số thao tác đơn giản trong chế biến một số món ăn, thức uống:  - Làm cơm cuộn  - Hoa quả dầm  - Bánh quẩy  - Làm bánh trôi  - Hình hảnh mô tả quy trình pha nước cam, menu, cốc, ly, các loại kem…  - Hình hảnh mô tả quy trình làm món cánh gà rán, bát, đũa, thìa, ca cốc …  - Thực đơn  - Trang phục bác sĩ, dụng cụ y tế  - Các loaị thuốc thông thường, bông băng, ống tiêm, nẹp... | x | x | x | x |
| \*Quán nước giải khát  Tổ chức trò chơi: Quán nước giải khát  - Làm một số món nước: Làm các loại sinh tố dưa hấu, nước cam, sữa chua dầm hoa quả.... | Hình ảnh mô tả quy trình làm món nước sinh tố,nước cam,sữa chua...  - Thực đơn |  | x |  |  |
| \*Quán cơm bình an  - Tổ chức trò chơi: Quán cơm bình an  - Làm một số món: làm cơm cuộn,hoa quả dầm,bánh quẩy,làm bánh trôi... | - Hình ảnh mô tả quy trình làm món cánh gà rán, bát, đũa, thìa, ca cốc …  - Thực đơn |  |  | x |  |
| **Bác sỹ** | Trẻ biết nhập vai bác sĩ, thực hiện công việc, thao tác của bác sĩ, y tá về khám, chăm sóc, chữa bệnh cho các bệnh nhân  - Tư vấn cho bệnh nhân biết số biểu hiện đặc trưng khi ốm và bước đầu biết cách phòng tránh. Biết nói với người lớn khi bị đau, chảy máu, sốt.  - Biết lắng nghe ý kiến, sử dụng lời nói nhẹ nhàng để dặn dò, cử chỉ, lễ phép, lich sự với bệnh nhân. | | - Mặc trang phục.  - Sắp xếp các đồ dùng, dụng cụ khám chữa bệnh.  - Nhắc nhở người bệnh, và người nhà bệnh nhân biết xếp hàng chờ đến lượt khám.  - Thực hiện các thao tác khám, chữa bệnh cho bệnh nhân.  - Dặn dò người bệnh uống thuốc, cách chăm sóc vết thương.  - Nhắc nhở bệnh nhân quan tâm chăm sóc sức khỏe khi thời tiết giao mùa. | - Trang phục bác sĩ, dụng cụ y tế  - Các loaị thuốc thông thường, bông băng, ống tiêm, nẹp... | x | x | x | x |
| **Bán hàng**  **Siêu thị mi ni** | Trẻ sắp xếp, bày hàng gọn gàng.  - Biết chào mời, cám ơn khách.  - Biết điều chỉnh giọng nói cho phù hợp với tình huống giao tiếp với khách hàng.  - Biết sử dụng các từ biểu thị sự lễ phép trong giao tiếp  - Biết thu dọn, sắp xếp đồ dùng khi chơi xong. | | \* Trẻ về nhóm để nhận vai chơi của mình.  + Người bán hàng: sắp xếp, lau dọn, bày các mặt hàng.  - Mời chào khách hàng.  - Lấy hàng cho khách, nhận tiền, cảm ơn.  + Người mua hàng: Lựa chọn hàng cần mua  - Hỏi giá cả  - Nhận hàng, trả tiền  \* Thu dọn, sắp xếp đồ dùng khi chơi xong.hàng.  - Thu dọn đồ chơi sau khi chơi xong. | -Tranh mẫu thao tác chơi  - Bảng giá, tiền các mặt hàng:  - Kí hiệu chơi của trẻ.  - Các loại trang phục, phụ kiện mùa hè, các đồ dùng đựng nước: Quần, áo phông, váy, mũ, kính, phao bơi, xô, chậu, cốc, chén, quạt, kem, giầy dép, túi xách, áo mưa, hoa quả...  - Các mặt hàng theo từng chủ đề nhánh: Hiện tượng tự nhiên  -Các loại thực phẩm khác. | x | x | x | x |
| **2** | **Góc xây dựng** | **- Bé xây sân bãi biển Đồ Sơn** | - Trẻ biết cùng nhau thỏa thuận, biết phân công công việc cho từng bác thợ xây.  - Trẻ biết chắp nghép các khối hình học để tạo thành công trình xây dựng  - Biết tôn trọng, hợp tác cùng bạn trong khi chơi  - Trẻ có kỹ năng lựa chọn và sử dụng các nguyên vật liệu xây dựng để lắp ghép, xếp mô hình bến cảng Bãi biển Đồ Sơn, công viên nước  - Biết đặt tên cho công trình của trẻ  - Trẻ cố gắng hoàn thành công việc được giao  - Kí hiệu chơi của trẻ.  - Đồ dùng đồ chơi xây dựng như gạch, các loại khối, cây hoa, thảm cỏ, cây xanh. Đồ phụ trợ theo chủ đề nhánh | | \* Xây Bãi biển Đồ Sơn  Trẻ xếp, đường đi, cây xanh, bãi biển, ghế, ô, nhà thay đồ tắm tráng, lắp ghép nhà bảo vệ…  - Giới thiệu về công trình xây dựng của nhóm mình.  - Thu dọn đồ dùng đồ chơi sau khi chơi. | - Đồ dùng đồ chơi: Bãi biển Đồ Sơn  - Một số loại tàu thuyền bằng đồ chơi… | x |  |  |  |
| **Xây công viên nước** | \* Xây: Công viên nước  - Xây xếp, lắp ghép thành mô hình Công viên nước. Khu vực vui chơi, ghế đá, bể bơi…  - Giới thiệu về công trình xây dựng của nhóm mình.  - Thu dọn đồ dùng đồ chơi sau khi chơi. | - Mô hình mẫu gợi ý: Công viên nước  - Các đồ phụ trợ: thảm cỏ, gạch, cây xanh, hàng rào |  | x |  |  |
| **Xây công trình thác nước** | \* Xây: công trình thác nước  - Xây xếp, lắp ghép thành mô hình Công trình thác nước. Khu vực vui chơi, ghế đá, bể bơi…  - Giới thiệu về công trình xây dựng của nhóm mình.  - Thu dọn đồ dùng đồ chơi sau khi chơi. | - Mô hình mẫu gợi ý: Công viên nước  - Các đồ phụ trợ: gạch,sỏi,đá... |  |  | x | x |
| **3** | **Góc**  **Học tập** | **Khám phá** | Trẻ biết các nguồn nước có trong môi trường sống. Ích lợi của nước với đời sống con người con vật nuôi và cây. Một số đặc điểm tích chất của nước và hiểu được nguyên nhân gây ô nhiễm nguồn nước và cách bảo vệ  - Trẻ biết và nhận ra sự khác nhau giữa ngày và đêm, mặt trời, mặt trăng  - Biết thời tiết thay đổi theo mùa và thứ tự các mùa trong năm  - Nói được một số đặc điểm nổi bật của các mùa trong năm nơi trẻ sống  - Không chơi ở những nơi mất vệ sinh, nguy hiểm. Nói được mối nguy hiểm nếu đến gần. | | - Trẻ vào góc chơi, và lựa chọn nội dung chơi theo ý thích  - Chơi các bảng chơi. | Kí hiệu chơi của trẻ.  - Các lô tô tranh rời về các con vật, về phương tiện và luật lệ an toàn giao thông  - Các bài tập khám phá về chủ đề…. | x | x | x | x |
| Trò chơi: Khám phá mưa theo mùa | -Hình ảnh về các mùa |  | x |  |  |
| Trò chơi: Bé tìm hiểu các mùa | - Hình ảnh về các mùa | x |  |  |  |
| Trò chơi: Các hoạt động của ngày và đêm | - Tranh ảnh hình ảnh về các hoạt động của con người giữa ngày và đêm |  |  | x |  |
| Trò chơi: Các nguồn nước quanh bé | Tranh ảnh về các nguồn nước |  | x |  |  |
| Trò chơi: Lựa chọn hành vi đúng, sai với nguồn nước | Tranh lô tô hành vi đúng sai với nguồn nước |  | x |  |  |
| Phân loại đặc điểm,tính chất,công dụng của dất ,đá,cát,sỏi... | - trẻkhámphá đất,đá,cát,sỏi... |  |  |  | x |
| Nhận xét mối quan hệ đơn giản của sự vật hiện tượng | Tranh ảnh về mặt trăng, mặt trời, các vì sao |  |  | x |  |
| **Toán** | Có khả năng đếm trên đối tượng trong phạm vi 10 và đếm theo khả năng | | - TC: Xâu cho đủ số lượng | - Bản chơi, ống mút | x | x | x | x |
| TC: Hình và số tương ứng trong phạm vi 10 | Bảng chơi, quân cờ, thẻ số | x | x | x | x |
| TC: Gắn đúng số lượng trong phạm vi 9 | - Quân cờ về thẻ số, bảng gài. | x |  |  |  |
|  | | - Trò chơi: Thêm bớt cho đủ số lượng | - Quân cờ về thẻ số, bảng gài. |  |  | x |  |
| - Biết tách, gộp hai nhóm đối tượng cùng loại có tổng trong phạm vi 9 đếm và nói được kết quả sau mỗi lần tách gộp | | Trò chơi: Tách gộp | - Bảng chơi |  |  |  | x |
| - Trò chơi: Nào mình cùng chia | Bảng chơi, thẻ số |  |  | x |  |
| - Biết làm các bài tập tô nối số lượng, ghép tranh, ghép hình | | - Vui ghép hình, ghép tranh, ghép hình các về về các loại HTTN- bốn mùa- nước | - Kí hiệu, bảng chơi, quân cờ về HTTN- bốn mùa- nước, thẻ số, hình học, các mảng ghép, khối, thước đo, xâu dây, bút dạ…. | x | x | x | x |
| - Ch¬i tèt c¸c b¶ng toán về các chñ ®Ò nhánh. | | - Tô màu, nối số lượng tương ứng  - Chơi các bàn cờ: Cua cắp, cá ngựa, cờ bọ rùa… | - Các bài tập tô nối, bút dạ, bàn cờ | x | x | x | x |
|  |  | **Chữ cái** | Có khả năng nhận dạng các chữ trong bảng chữ cái Tiếng Việt, chữ in thường, in hoa  Nhận biết các chữ cái s,x có trong từ, trong chữ  - Biết tìm các chữ cái s,x có trong bài thơ, bù chữ còn thiếu trong từ.  + Biết chơi các trò chơi để ôn luyện chữ cái: Bù chữ còn thiếu, nối chữ với từ, tìm chữ ghép tranh, ghép từ, tìm chữ cái cho đúng, bé tìm chữ ghép từ…  + Trẻ biết ghép, xếp chữ cái đã học theo mẫu.  + Biết vẽ hình và sao chép các chữ cái, chữ số. | | - Bù chữ còn thiếu | - Hình ảnh, cụm tù bị khuyết, thẻ chữ cái | x | x | x | x |
| - Vui ghép từ, ghép từ từ nắp chai | - Bảng chơi tivi ghép chữ, nắp chai có chứa các chữ cái, hình ảnh. | x | x | x | x |
| - Ghép chữ từ những chấm rời  - Chơi các bài tập tô nối | - Chữ cái mẫu, mẫu gợi ý của cô, chấm tròn rời  - Bút dạ, các bài tập tô nối | x | x | x | x |
| - Tìm chữ cái s,x trong bài thơ nước, mưa | - Bảng chơi, bài thơ: Nước, mưa | x | x | x | x |
|  |  |  |  |
| **4** | **Góc**  **Sách truyện** |  | - Trẻ biết hướng đọc sách từ trái sáng phải, từ trên xuống dưới.  - Trẻ biết chỉ và đọc thơ chữ to, biết kể truyện theo tranh, đồ dùng, đồ chơi.  - Trẻ thể hiện sự hứng thú với sách và biết giữ gìn bảo vệ sách  - Trẻ có khả năng nghe các bài hát, bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò, vè phù hợp với độ tuổi và chủ đề thực hiện  - Trẻ có khả năng nghe các bài hát, bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò, vè phù hợp với độ tuổi và chủ đề thực hiện.  - Kể rõ ràng, có trình tự về sự việc, hiện tượng nào đó để người nghe có thể hiểu được  - Kể lại được nội dung chuyện/sự việc đã được nghe theo trình tự nhất định  - Trẻ biết “đọc” và kể chuyện theo tranh kể chuyện sáng tạo theo hình ảnh về Nước- bốn mùa- hiện tượng tự nhiên  - Trẻ thể hiện sự thích thú và say mê với sách, giữ gìn và bảo vệ và sắp xếp sách gọn gàng khoa học.  + Biết kể chuyện sáng tạo bằng sa bàn rối.  - Mở sách theo đúng quy cách: mở đầu và kết thúc sách  '- Giữ gìn khi xem sách.  - Chơi đoàn kết cùng bạn | | Trẻ lấy ký hiệu về góc chơi.  - Lựa chọn nội dumg chơi mà trẻ thích |  | x | x | x | x |
| Nghe truyện đọc, phù hợp với độ tuổi. ( Hồ nước và mây, nàng tiên bóng đêm,lời ru của trăng..) | Tranh ảnh, sách truyện về chủ đề | x | x | x | x |
| Nghe các bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò vè phù hợp với độ tuổi. ( Mùa hạ tuyệt vời, chị gió, nước mưa, ông mặt trời) | Tranh ảnh, sách truyện về chủ đề | x | x | x | x |
| - Xem sách truyện:  + Cô con gái út của ông mặt trời, hồ nước và mây, giọt nước tí xíu, nàng tiên bóng đêm… | - Sách truyện:  + Cô con gái út của ông mặt trời, hồ nước và mây, giọt nước tí xíu, nàng tiên bóng đêm… | x | x | x | x |
| Thể hiện an ủi, chia se với người thân và bạn bé |  | x | x | x | x |
| - Chơi xong thu dọn đồ dùng, sách album sắp xếp đúng nơi quy định, xếp gọn gàng khoa học. | - Giá đồ chơi, quy định sắp xếp đồ chơi | x | x | x | x |
| **5** | **Góc**  **Nghệ thuật** |  | Trẻ biết phối hợp các kỹ năng cắt, xé dán để tạo thành bức tranh về chủ đề Nước- bốn mùa- hiện tượng tự nhiên có màu sắc hài hòa, bố cục cân đối  - Biết dán các hình vào vị trí cho trước không bị nhăn, chờm ra ngoài  - Biết phối hợp các kĩ năng xếp hình để tạo thành các sản phẩm có kiểu dáng, màu sắc hài hòa, bố cục cân đối  - Biết tự mặc - cởi quần áo, xâu dây giày, cài quai dép, kéo khóa (phéc mơ tuya)  - Biết làm các đồ dùng đựng nước, trang phục quần áo, mũ dép, kem… bằng các nguyên học liệu.  - Có khả năng chắp ghép các hình hình học để tạo thành các hình mới theo ý thích và theo yêu cầu | | - Trẻ chọn nội dung chơi | - Ký hiệu trẻ  Các nội dung chơi | x | x | x | x |
| - Làm allbum sách truyện sáng tạo về chủ đề: về chủ đề: Nước- Bô bốn mùa- hiện tượng tự nhiên | - Sách chuyện, họa báo, keo, kéo… | x | x | x | x |
| - Trang trí tranh về chủ đề | Tranh rỗng có nội dung về chủ đề, các loại nguyên học liệu | x | x | x | x |
| Làm các đồ dùng về chủ đề bằng các nguyên học liệu. | Mẫu gợi ý, nguyên học liệu | x | x | x | x |
| 'Xé dán các hình ảnh tạo thành bức tranh có màu sắc hài hòa cân đối | Giấy màu, keo, giấy A4… | x | x | x | x |
| 'Pha trộn màu nước,in màu, nhuộm màu. | Các nguyên liệu,màu nước,khuôn in,vải nhuộm... | x | x | x | x |
| Nhận xét sản phẩm tạo hình về màu sắc, hình dáng / đường nét và bố cục |  | x | x | x | x |
| Đặt tên cho sản phẩm tạo hình của mình |  | x | x | x | x |
| ìm kiếm, lựa chọn các dụng cụ, nguyên vật liệu phù hợp để tạo ra sản phẩm theo ý thích |  | x | x | x | x |
| Nói lên ý tưởng tạo hình của mình |  | x | x | x | x |

**VI. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG HỌC CHI TIẾT NHÁNH 4: tuần 1: “Bé với cát, sỏi”**

***Thứ hai, ngày 04 tháng 0 4 năm 2022***

**Tên hoạt động học: Bật qua vật cản, ném xa bằng 1 tay**

**Thuộc lĩnh vực: Phát triển thể chất**

**I. Mục đích – yêu cầu**

**- Kiến thức:**

+ Trẻ biết tên bài tập: “ Bật qua vật cản”

+Trẻ biết bật qua vật cản cao 15 – 20 cm tiếp đất đồng thời bằng hai mũi bàn chân, bằng cả bàn chân và ném xa bằng 1

tay.

**- Kĩ năng:**

**+** Rèn kỹ năng phối hợp tay chân nhịp nhàng khi thực hiện vận động bật qua vật cản và ném xa bằng 1 tay.

 + Phát triển ở trẻ tố chất nhanh, mạnh, khéo.

**- Thái độ:**

Trẻ mạnh dạn tự tin trong khi tập.

Trẻ có nề nếp và hứng thú trong các hoạt động.

**II. Chuẩn bị**

**-** Vật cản cao 15-20cm, túi cát

- Nhạc bài hát: Hạt cát vàng lung linh

- Bài tập phát triển chung tập với bài giọt mưa và em bé

1. **Tiến hành**

**\* Kiểm tra sức khỏe trẻ**

 Xin chào mừng các bạn lớp 5 tuổi A3 đến với chương trình *“Trổ tài cùng bé yêu”*

- Để tham gia vào chương trình *“Trổ tài cùng bé yêu”*cơ thể chúng mình cần phải như thế nào?

- Vậy muốn có cơ thể khỏe mạnh thì chúng mình phải làm gì?

**\**Hoạt động 1: Khởi động***

- Cô cho trẻ đi đội hình vòng tròn kết hợp đi với các kiểu (đi bằng mũi bàn chân, đi bằng gót chân, khom lưng), chạy nhanh, chạy chậm sau đó lấy bóng về 4 hàng để tập bài tập phát triển chung kết hợp với bài hát “ Hạt cát vàng lung linh”

***\* Hoạt động 2: Bật qua vật cản, ném xa bằng 1 tay với bài hát giọt mưa và em bé***

- Trẻ tập bài tập phát triển chung với bóng ( 2 lần x8 nhịp).

+ ĐT tay: Luân phiên từng tay đưa lên cao.

+ ĐT chân: Nâng cao chân gập gối

+ ĐT bụng: Quay người sang hai bên

+ ĐT Bật: Bật tiến về phía trước.

- Tập ĐT nhấn mạnh: ĐT tay, bật ( 2lần x 8 nhịp)

**- Vận động cơ bản: Bật qua vật cản cao 15-20cm, ném xa bằng 1 tay**

- Cho trẻ đứng thành 2 hàng đối diện nhau.

- Cô đưa đồ dùng ra và hỏi trẻ: Theo các con với đồ dùng này tập vận động nào là phù hợp? Cho trẻ lên thực hiện.

- Cô giới thiệu vận động: Bật qua vật cản cao 15-20cm, ném xa bằng 1 tay

- Cho trẻ lên thực hiện.

- Cô tập mẫu lần 1.

- Cô tập mẫu lần 2 kết hợp với phân tích.

+ TTCB: Cô đứng khép hai chân trước vạch xuất phát, mắt nhìn về phía trước, hai tay giơ ra phía trước.

+ TH: Khi có hiệu lệnh bật cô lăng nhẹ tay từ trên xuống dưới ra phía sau đồng thời khụy gối lấy sức của hai chân nhún bật qua vật cản, tiếp đất đồng thời bằng hai mũi chân, bàn chân, 2 tay đưa ra trước, đầu gối khụy để giữ thăng bằng, sau đó đứng thẳng người lên và lấy túi cát đứng tư thế chân trước chân sau, chân trước sát vạch chuẩn, tay cầm túi cát cùng phía với chân sau đưa ra trước. Khi có hiệu lệnh lăng tay từ trên xuống dưới ra sau lên cao, dùng sức của vai và tay ném thẳng túi cát ra xa về phía trước sau đó nhẹ nhàng đi về cuối hàng đứng. Như vậy cô đã hoàn thành xong vận động rồi.

- Cho 1 trẻ lên thực hiện, cô sửa sai.

- Lần 1: Cô cho lần lượt cho từng trẻ lên thực hiện ( cô chú ý sửa sai cho trẻ)

- Lần 2: Cô cho trẻ tập thi đua 2 tổ.

- Củng cố:

+ Hỏi tên vận động ? ( nhiều cá nhân trẻ trả lời).

+ Cô giới thiệu mức vật cản cao 25 cm cho trẻ so sánh.

+ Cho trẻ lên lựa chọn mức vật cản và thực hiện lại

***\* Hoạt động 3: Hồi tĩnh***

***-*** Cho trẻ cất đồ dùng và cùng nhau thư giãn đi nhẹ nhàng 2 vòng xung quanh lớp và hít thở đều.

***-*** Kết thúc cô nhận xét chung.

**Đánh giá trẻ hàng ngày:**

1. ***Về tình trạng sức khỏe của trẻ***

Khi trò chuyện với trẻ giáo viên đã quan sát những biểu hiện của trẻ khi đến lớp, đến giờ học thể chất giáo viên hỏi trẻ sức khoẻ của con hôm nay thế nào. Trong các hoạt động khác cô quan sát xem trẻ có mệt mỏi không. Sức khoẻ của lớp hôm nay rất tốt không bạn nào thể hiện sự mệt mỏi, sốt

1. ***Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ***

**-** Trẻ tham gia các hoạt động một cách hứng thú say mê. Một số trẻ khi tham gia ở các góc chơi đã thực sự nhập được vai chơi của mình tiêu biểu như bé Lan đã đóng vai người bán hàng rất tốt bé biết mời khách, hỏi xem khách cần mua gì và giời thiệu mặt hàng của cửa hàng. Bé Minh chơi của góc xây dựng còn chưa hoàn thành nhiệm vụ.

- Trong giờ ăn đa số các bé đã ăn hết suất ăn. Tuy nhiên có bé Hương là ăn chậm, bé Phúc còn nói chuyện trong giờ ăn cô đã nhắc nhở các bé và điều chỉnh cách chia cơm cho bé Hương để giúp bé có thể ăn nhanh hơn, bé Phúc cô đã trò chuyện trong giờ hoạt động chiều để bé không nói chuyện trong giờ ăn

1. ***Về kiến thức, kỹ năng của trẻ***

Đa số trẻ thực hiện đúng kỹ năng có một số bé kỹ năng chưa đúng cô đã sửa sai cho các bé để các bé có thể hoàn thành bài tập của mình

Ở hoạt động chiều nghe cô đọc chuyện Hồ nước và mây,nàng tiên bóng đêm... khi cô hỏi trẻ về nhân vật của chuyện, câu nói của nhân vật, thái độ của nhận trẻ trả lời đúng

**TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG HỌC**

**THEO HƯỚNG TRẢI NGHIỆM**

***Thứ ba, ngày 05 tháng04 năm 2022***

**Tên hoạt động học trải nghiệm: Sự phun trào của núi lửa**

**Thuộc lĩnh vực: Phát triển nhận thức**

**I.Mục đích – yêu cầu**

**- Kiến thức:**

+ Trẻ nhận biết được núi lửa và quá trình xảy ra núi lửa qua thí nghiệm: núi lửa phun trào.

+ Trẻ biết được màu thực phẩm khi nhỏ vào nước rửa bát sẽ bị hòa tan trong nước và làm cho nước đổi màu.

+Trẻ biết được khi cho dấm vào chai chứa baking soda sẽ có hiện tượng sủi bọt lên, nhìn giống như núi lửa đang phun trào.

**- Kĩ năng:**+ Trẻ phối hợp các giác quan để quan sát, phán đoán, suy luận và dự đoán và kết quả thí nghiệm.

**+** Trẻ có kĩ năng sử dụng một số đồ dùng, nguyên liệu đơn giản để làm thí nghiệmsự phun trào của núi lửa.

**+**Trẻ có kĩ năng hoạt động nhóm và kĩ năng lao động tự phục vụ.

**- Thái độ:**

+ Trẻ yêu thích hoạt động khám phá.

+ Giáo dục trẻ không nên tự ý sử dụng dấm, bakingsoda, nước rửa bátkhi chưa được sự đồng ý của người lớn.

+ Tích cực tham gia hoạt động.

**II.Chuẩn bị**

**\* Địa điểm tổ chức:**

Phòng học sạch sẽ, thoáng mát

**\* Đồ dùng, dụng cụ làm thí nghiệm**

Chai nhựa

Bột baking soda

Màu nước, dấm

Nước lọc, nước rửa bát

Mô hình núi lửa

Khay inoc, phễu, đũa, thìa, Mô hình núi lửa

Bảng, hộp quà, Tranh các bước làm thí nghiệm núi lửa.

Nhạc bài hát: “ Điều kì diệu quanh ta”.

**\* Bố trí lớp học**

Trẻ ngồi trên sàn nhà, quây quần bên cô thật thoải mái để dễ thực hiện các hành động tương tác với nước, các vật liệu, đồ

chơi.

**III. Tiến hành**

**1. Trải nghiệm thực tế**

***Xem video về thí nghiệm về núi lửa***

***\* Hứng thú:*** Tại sao có hiện tượng núi lửa . Các con sẽ cùng cô tìm hiểu và trả lời cho câu hỏi này nhé

***\* Nội dung chính***

***Cho trẻ trải nghiệm các đồ dùng sẽ làm thí nghiệm theo nhóm***

Chia lớp thành ba nhóm.

Các nhóm cùng giáo viên chuẩn bị nước và các dụng cụ, đồ vật thí nghiệm và đem về vị trí của nhóm trong lớp.

Tại các nhóm, trẻ được quan sát, nêu tên của các đồ vật

Giáo viên đặt câu hỏi khi cho trẻ quan sát các dụng cụ làm thí nghiệm

- Nước lọc: Đây là gì?Nước dùng để làm gì?

=>Nước rất quan trọng trong cuộc sống của con người và đối với động thực vật. Nước dùng để uống, tắm, giặt, tưới cây…

- Màu nước: Đây là gì?Màu nước có tác dụng gì?

=>Màu nước dùng để vẽ tranh, tô màu nhưng cũng dùng để nhuộm màu, tạo ra các màu sắc khác nhau nữa.

- Nước rửa bát: Hàng ngày gia đình chúng mình thường dùng nước này để rửa bát, đĩa đấy.

- Dấm: Còn đây là gì? Dấm có vị như thế nào? Đã có ai thử nếm dấm bao giờ chưa?

=>Dấm có vị chua và thường để chế biến các món ăn.

- Bột baking soda: Đây là bột gì?Chúng mình có những hiểu biết gì về bột baking soda?

=> Đây là loại bột có màu trắng, vị hơi mặn hay còn gọi là muối nở. Có tác dụng rất lớn trong cuộc sống sinh hoạt hàng ngày của con người: Làm trắng răng, làm sạch đồ dùng bằng kim loại trong gia đình, ngâm rửa quần áo, đồ chơi… và bột này còn được dùng để làm thí nghiệm.

- Từ những đồ dùng này các con nghĩ xem chúng mình sẽ làm được thí nghiệm gì?

=> Trong cuộc sống có vô vàn những điều kì diệu. Và hôm nay cô và chúng mình sẽ cùng nhau làmthí nghiệm mang tên núi lửa phun trào

+ Trong thí nghiệm cô còn sử dụng đến chai nhựa, phễu, thìa, đũa và mô hình núi lửa.

**\* Bé vui làm thí nghiệm**

- Cô chia trẻ về 3 nhóm

- Mời các nhóm trưởng lên lấy đồ dùng về bàn

- Các nhóm trẻ thực hiện thí nghiệm.

- Cô hướng dẫn, giúp đỡ và kích thích hứng thú cho trẻ.

- Cô hỏi trẻ về kết quả sau khi làm thí nghiệm:

+ Con đã làm gì?

+ Trình tự các bước trong thí nghiệm ra sao?

+ Hiện tượng gì xảy ra khi cho dấm vào dung dịch baking soda?

+ Hiện tượng này có giống núi lửa không?

**Đây là các bước trẻ sẽ được \* Thí nghiệm sự phun trào của núi lửa**

- Bước 1: Cho bột baking soda vào chai

+ Đầu tiên, cô lấy 1 chai nhựa không đựng gì, sau đó đổ bột baking soda vào chai

-Bước 2: Cho nước lọc vào chai

+ Tiếp theo cô đổ nước lọc vào trong chai bột baking soda, đổ nước đến vạch đã quy định

-Bước 3: Cho màu nước vào chai

+ Cô đổ màu nước vào chai. Theo các con cho màu nước vào để làm gì?

+ Các con muốn núi lửa của mình phun màu gì có thể pha màu đó vào trong chai, hoặc kết hợp 2 màu khác nhau để ra màu sắc chúng mình thích.

-Bước 4: Cho nước rửa bát vào chai

+ Tiếp theo cô cho gì đây?

+ Cô nhỏ nước rửa bát vào trong chai

+ Theo các con điều gì sẽ xảy ra khi cho nước rửa bát vào trong chai ( Nước rửa bát có biến đổi màu không?)

À nước rửa bát chuyển sang có màu của màu thực phẩm và đặc biệt nước rửa bát còn có chất tạo bọt nữa đấy.

-Bước 5: Dùng đũa khuấy đều dung dịch trong chai, chụp mô hình núi lửa

+ Nhắc trẻ giữ chặt chai để chai không bị đổ khi dùng đũa khuấy đều

+ Tiếp theo cô chụp mô hình núi lửa vào chai. Hỏi trẻ có thấy giống núi lửa không?

+ Núi lửa đã hoạt động chưa?

+ Để cho núi lửa này hoạt động phải làm như thế nào?

- Bước 6: Đổ dấm vào chai

+ Dự đoán điều kì diệu gì xảy ra khi đổ dấm vào chai?

- Cho trẻ nhắc lại các bước làm thí nghiệm và làm động tác mô phỏng

+ Bước 1: Đổ baking soda vào chai

+ Bước 2: Cho nước lọc vào chai

+ Bước 3: Cho màu nước

+ Bước 4: Cho nước rửa bát

+ Bước 5: Khuấy đều, chụp mô hình núi lửa

+ Bước 6: Đổ dấm vào chai

***2. Hoạt động chia sẻ, rút ra kinh nghiệm và vận dung kinh nghiệm***

***Đặt câu hỏi khuyến khích trẻ chia sẻ kinh nghiệm***

- Chúng mình vừa được làm gì? Chơi gì? Các con có thích không?

- Tại sao nước rửa bát lại đổi màu?

- Khi đổ dấm vào có hiện tượng gì xảy ra

***\* Giáo viên giúp trẻ rút ra kinh nghiệm***

- Đố các con biết hiện tượng “phun trào" của núi lửa xuất hiện là do đâu?

- Trẻ sẽ đưa ra nhiều ý kiến: có thể đúng và có thể không đúng

- Giáo viên sẽ cùng trẻ khái quát lại: giấm tiếp xúc với baking soda đã tạo ra một phản ứng hóa học. Kết quả nó sinh ra

nước và khí cacbonic. Carbon dioxide đã hình thành bọt khí núi lửa. Chính vì thế, hiện tượng “phun trào" của núi lửa

xuất hiện.

***Giáo viên giúp trẻ vận dụng kinh nghiệm vào thực tiễn***

Hôm nay, chúng mình đã biết nước, dấm, bột baking soda, nước rửa bát, màu có thể tạo ra hiện tượng núi lửa phun trào. Các con biết được thêm nước, dấm, bột baking soda, nước rửa bát, màu gặp nhau sẽ tạo phản ưng hoá học. Nhưng nếu các con muốn làm thí nghiệm này ở nhà thì phải được sự hướng dẫn của bố mẹ nhé không tự ý làm. Nếu tự ý làm không có hướng dẫn của người lớn sẽ không đảm bảo an toàn cho các con

***Kết thúc***

Cho trẻ hát, vận động theo bài hát. Biểu dương, khen thưởng

**Đánh giá trẻ hàng ngày:**

1. ***Về tình trạng sức khỏe của trẻ:*** Ở hoạt động đón trẻ giáo viên đã trao đổi với phụ huynh về tình hình sức khoẻ của trẻ, một số cháu, thời tiết thay đổi có cháu ho. Cô ghi lại những biểu hiện của cháu trong cuốn nhật ký hàng ngày, cháu ho nhiều hay ít, ăn cơm có bị nôn không, cháu có sốt không... để thông báo với phụ huynh kịp thời
2. ***Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ***

Vì hôm nay cô tổ chức hoạt động trải nghiệm nên cô cho một số trẻ giúp cô kê bàn ghế, mà đồ dùng vật dụng sắp xếp để đến giờ trải nghiệm trẻ hoạt động. Cô để ý trẻ xem có hào hứng với công việc sẽ được giao không để từ đó rút kinh nghiệm cho các hoạt động trải nghiệm tiếp theo

- Bé Hương, Bé Phúc từ hôm trước hôm nay đã có tiến bộ: bế Hương đã ăn nhanh hơn ột chút, bé Phúc đãn bớt nói chuyện hơn

***3.Về kiến thức, kỹ năng của trẻ***

- Cô đánh giá khả năng của trẻ có làm được thí nghiệm hay không lí do vì sao cháu không làm được. Hoặc một số nhóm trẻ làm thí nghiệm nhanh và ra đúng kết quả cô đánh giá kỹ năng nhóm đó để lần sau khi cho trẻ tham gia trải nghiệm cô sẽ tách nhóm đó ra đưa vào nhóm làm chưa tốt để trẻ có thể giúp nhau khi tham gia hoạt động trải nghiệm

**-** Hôm nay trong giờ rửa tay có cháu Thảo, Đức thực hiện kỹ năng chưa tốt cô sẽ đưa hoạt động này xuống buổi chiều để

rèn cho hai bạn với cách cả lớp cùng thực hiện lại và cô chú ý vào hai cháu Thảo và Đức.

***Thứ tư, ngày 06 tháng4 năm 2022***

**Tên hoạt động học : Chữ cái s,x**

**Thuộc lĩnh vực: Phát triển ngôn ngữ**

**I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU**

**1. Kiến thức:**

- Trẻ nhận biết và phát âm đúng chữ cái s.

- Biết được đặc điểm cấu tạo của chữ u ư và nhận ra chữ cái s,x trong các từ.

- Biết cách chơi trò chơi chữ cái.

**2. Kỹ năng:**

- Phát triển kĩ năng so sánh phân biệt sự giống và khác nhau giữa 2 chữ cái s,x qua

đặc điểm cấu tạo của chữ cái.

- Rèn kĩ năng phát âm, phát triển ngôn ngữ mạch lạc cho trẻ, ghi nhớ biểu tượng chữ

s, x thông qua các trò chơi.

**3. Thái độ:**

- Trẻ hứng thú tích cực tham gia các trò chơi chữ cái.

**II. CHUẨN BỊ**

- Thẻ chữ s,x và các nét rời để ghép chữ s,x cho cô và trẻ.

- Tranh về làng quê có từ sóng xô bờ, thẻ chữ để ghép từ

- Tranh ảnh có từ có chứa chữ cái s,x.

- máy vi tính, nắp chai nước suối

- Nhạc: ước mơ xanh

**III. TIẾN HÀNH**

|  |
| --- |
| **1. Hoạt động 1: Ổn định tổ chức giới thiệu bài**  - Cho trẻ đọc bài đồng dao: Cùng Hát bài quê hương em tươi đẹp  **-** Cô cháu mình đã hát bài hát gì?  **-**Bài hát nói về điều gì?  - Hôm nay cô cùng các con đi xem triển lãm tranh ( tranh về quê hương)  2.**Hoạt động 1: Làm quen chữ s, x**  Các con vừa được xem triển lãm tranh rất thú vị. Như các bức tranh củacô đều chưa có tên các con giúp cô đặt tên bức tranh này nhé ( trẻ đưa ra nhiều loại tên…)  Theo cô đặt tten bức tranh này là **Dòng sông xanh được**không  - Cô đưa từ dòng sông xanh vào dưới bức tranh  - Đọc từ “Dòng sông xanh” 2 – 3 lần. Trong từ “Dòng sông xanh” có mấy tiếng  - Cho trẻ ghép từ “Dòng sông xanh” bằng thẻ chữ rời..  + Cho trẻ nhận xét, sửa sai.  + Cho trẻ đọc 2 – 3 lần từ vừa ghép.  + Cho trẻ lên tìm các chữ cái đã học. Cho cả lớp đọc lại các chữ cái đã học.  - Cô giới thiệu chữ cái s cho trẻ làm quen.  ***- Làm quen chữ cái “s”***  + Cô giới thiệu chữ s và phát âm cho trẻ nghe.  + Cho cả lớp, tổ, nhóm, cá nhân đọc.  + Cô bao quát sửa sai, động viên trẻ.  + Ai có nhận xét gì về đặc điểm của chữ u?  + Cô khái quát: Chữ s gồm một nét cong hởphải ở trên ở trên nối liền với nét cong hở trái ở dưới  + Cho trẻ nhắc lại đặc điểm của chữ s.  + Giới thiệu các kiểu chữ s: s in thường, s in hoa, s viết thường. Cho trẻ đọc.  - TC: Tay đâu chân đâu  - Cho trẻ lên ghép chữ cái s bằng nét rời.  ***- Làm quen chữ cái x.***  Cô đố các con biết bức tranh này có từ gì đây cho trẻ đọc từ đó lên( trẻ có thể đọc đúng hoặc sai)  Cô đọc từ “**sóng xô bờ”**  + Cô cho trẻ làm quen chữ ư bằng thẻ chữ  + Cô giới thiệu chữ ư và phát âm cho trẻ nghe.  + Cho cả lớp, tổ nhóm, cá nhân đọc.  + Các con có nhận xét gì về đặc điểm của chữ x.  + Cô khái quát: chữ một nét xiên phải và một nét xiên trái  + Cho trẻ nhắc lại đặc điểm của chữ x.  + Giới thiệu các kiểu chữ x: x in thường, x in hoa, x viết thường. Cho trẻ đọc.  - Cô bao quát, sửa sai, động viên trẻ kịp thời.  - Cho trẻ so sánh điểm giống và khác nhau của chữ cái s,x.  - Cô cho trẻ đọc bài ca dao về hoa sen, đi lấy đồ dùng về 3 tổ.  - Củng cố: Cho trẻ chơi trò chơi  + Tìm và giơ thẻ chữ theo yêu cầu của cô.  + Ghép chữ s,x.  + Tìm chữ cái u ư trong các từ dưới các món ăn.  **3.Hoạt động 3: Trò chơi du lịch vòng quanh đất nước**  - **TC1**: Thi xem đội nào nhanh chơi theo lượt  Cô chuẩn bị màm hình: trên màn hình của cô có bản đồ Việt Nam ba vùng miền các con sẽ thích đi du lịch vùng miền nào thì dùng chuột kích vào màn hình, ở mỗi vùng miền có tên thành phố quận huyện các con sẽ kích vào vùng miền có chữ s,x mà các con vừa học nếu kích đúng sẽ hiện lên hình ảnh về địa danh đó đội nào tìm được nhiều địa danh có chữ s, x đội đó sẽ chiến thắng thời gian cho mỗi đội là 1 bản nhạc  ***+*** Cô cho trẻ chia thành 2 đội  ***- TC2:*** Ghép nét s,x bằng nắp chai nước suối mà cô đã chuẩn bị, sau đó đọc to chữ đó lên  + Cô cho trẻ ngồi về nhóm nhỏ chơi ghép nét. Thời gian tính là 1 bản nhạc.  + Cô giới thiệu tên TC, cách chơi, luật chơi  + Cô tổ chức cho trẻ chơi.  + Cô và trẻ kiểm tra kết quả.  - Công bố kết quả, động viên khen trẻ  - Kết thúc. |

**Đánh giá trẻ hàng ngày:**

***1.Về tình trạng sức khỏe của trẻ***

- Quan sát hoạt động một ngày của trẻ, trẻ hào hứng tham gia vào hoạtng, nhiều trẻ còn giúp cô chìa thìa, khăn ăn

***2.Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ***

Cô trao đổi với trẻ v hôm nay cảm thấy thế nào khi đi học trẻ sẽ trả lời cô có trẻ vui, có trẻ không vui cô sẽ tìm hiểu lí do vì sao trẻ không vui để có thê động viên trẻ, tạo cho trẻ cảm xúc hào hứng, phân công nhiệm vụ cho trẻ ghi nhận sự cố gắng của trẻ

3. ***Về kiến thức, kỹ năng của trẻ***

- Trẻ phát âm đúng chữ cái s, x phân biệt chữ cái và ghép chữ cái theo đúng yêu cầu của cô tuy nhiên một số bạn ghép chữ cái còn chậm

***Thứ năm, ngày 07 tháng4 năm 2022***

**Tên hoạt động học: Tách gộp các nhóm trong phạm vi 9**

**Thuộc lĩnh vực: Phát triển nhận thức**

**I. Mục đích – yêu cầu**

**1. Kiến thức:** Trẻ biết chia 9 đối tượng thành 2 nhóm bằng 4 cách khác nhau: (1-8; 2-7; 3-6, 4-5) đếm và chọn thẻ số tương ứng với mỗi nhóm,biết gộp 2 nhóm thành 1 nhóm có 7 đối tượng và đọc kết quả.

**2. Kĩ năng:**  Rèn các kỹ năng tách và gộp cho trẻ trong phạm vi 9. Phát triển khả năng quan sát ghi nhớ có chủ định. Trẻ có kỹ năng lấy, cất, dọn dẹp đồ dùng

**3. Thái độ:** Trẻ biết hợp tác nhóm và hứng thú tham gia các hoạt động.

**II. Chuẩn bị**

- Mỗi trẻ 1 rổ đồ dùng và số, viên sỏi có số lượng 9 (thẻ số từ 1-9 và một số thẻ số khác).

- Sỏi màu to cho trẻ

- Mô hình bãi biển, sỏi, đá,

- Mô hình san hô tự tạo

- Nhạc: Bé yêu biển lắm

**III. Tiến hành**

***\*Hoạt động 1: Ôn luyện thêm bớt trong phạm vi 9***

- Chào mừng các con đến với chương trình “ Những viên sỏi ngộ nghĩnh”

- Trước khi vào chương trình cô cháu mình cùng hát bài...

- Hôm nay cô cháu mình cùng đi thăm quan bãi biển nhé.

- Các con thấy trên bãi biển có những gì? ( sỏi, đá, gạch)

-Cô cho trẻ đếm số ( viên sỏi, viên đá, viên gạch ) và đặt thẻ số.

- Cho trẻ ôn thêm bớt trong phạm vi 9 và kiểm tra sau khi trẻ thêm hoặc bớt.

***\* Hoạt động 2: Chia 9 đối tượng thành 2 nhóm bằng 4 cách khác nhau (1 - 8; 2 - 7; 3 – 6, 4-5).***

a. Chia theo ý thích:

- Chia trẻ làm 4 nhóm mỗi nhóm chọn 1 loại khác nhau

- Cho trẻ về nhóm thực hiện.

- Yêu cầu trẻ chia thành 2 phần theo ý thích của trẻ.

- Trẻ có cách tách (1 - 8): Trẻ kiểm tra và đếm số lượng mỗi phần.

- Trẻ có cách tách (2 - 7): Trẻ kiểm tra và đếm số lượng mỗi phần.

- Trẻ có cách tách (3 - 6): Trẻ kiểm tra và đếm số lượng mỗi phần.

- Trẻ có cách tách (4-5): Trẻ kiểm tra và đếm số lượng mỗi phần.

-Cô mời từng nhóm lên nói cách tách của mình.

b. Chia theo yêu cầu:

- Cách 1: tách 9 thành 2 phần (1 - 8): Cô hỏi trẻ:

+ Một phần có 1 và phần còn lại là mấy?

+ Cho trẻ tách và đặt số theo cách 1

+ Hỏi cá nhân trẻ tách như thế nào?

KL: 9viên sỏi,một bên có 1 viên sỏi bên còn lại có 8viên sỏi.

+ khi gộp một phần có 1 viên sỏi với một phần có 8viên sỏi lại được một nhóm có 9viên sỏi

- Cách 2: tách 9 thành 2 phần (2 - 7) và Cách 3: Tách 9 thành 2 phần (3 - 6), Cách 4 Tách 9 thành 2 phần (4 - 5): Tương tự. Kiểm tra cá nhân trẻ.

\* Cô chốt lại 4 cách:

- Có mấy cách tách 9 đối tượng thành hai phần? 4 cách: 1 - 8; 2 - 7; 3 – 6, 4-5

\* ***Hoạt động 3: Ôn luyện,củng cố.***

- Trò chơi 1: trẻ lựa chọn màu sỏi cho mình mỗi trẻ một viên sỏi màu kết nhóm theo màu sắc của viên sỏi; Nhóm có 4 viên sỏi màu vàng, 5 viên sỏi màu xanh

Cho trẻ đi vòng tròn khi có hiệu lệnh trẻ kết thành nhóm theo yêu cầu của cô.

Lần 2 : Trò chơi tìm bạn trẻ sẽ cho trẻ tách nhóm theo ý thích của trẻ.

-Trò chơi 2:Sỏi tìm nhàCô tặng mỗi trẻ rổ đựng nhữngviên sỏi màu sắc về chỗ.

Cô phổ biến luật chơi: Cô cơ 4 ngôi nhà san hô: Màu xanh, màu nâu, màu vàng, hồng

Ngôi nhà San hô màu xanh yêu cầu có 3 viên sỏi màu xanh và 6 viên sỏi màu vàng; ngôi nhà san hô nâu cần 7 viên sỏi màu đỏ và 2 viên sỏi màu trắng. Ngôi nhà san hô màu vàng cần 1 viên sỏi tím và 8 viên sỏi trắng. Ngôi nhà san hô màu hồng cần 4 viên sỏi xanh và 5 viên sỏi đỏ.

- Cô cho trẻ nhắc lại: chia 9 làm hai phần có 4 cách: 1 - 8; 2 - 7; 3 – 6, 4-5

\* Kết thúc: Cô nhận xét giờ học và động viên trẻ.

**Đánh giá trẻ hàng ngày:**

***1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ:***

Cô quan sát những biểu hiện của trẻ của ngày hôm nay trẻ vẫn khoẻ mạnh

***2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ***

Hôm nay có một bạn học sinh mới đến lớp bạn đó có biểu hiện sợ sệt, cô đã tạo cho bạn đó một càng giác an toàn bằng cáh giới thiệu tên bạn đó với cả lớp và mong muốn các bạn trong lớp cùng giúp đỡ bạn đó

***Về kiến thức, kỹ năng của trẻ***

- Hôm nay trẻ được làm quen với hoạt động tách gộp đa số các bé trong lớp đã có thể làm được. Nhưng vì bạn mới đến chưa quen trường lớp, chưa quen cô, bạn chưa làm được yêu cầu của cô. Cô ghi vào và hướng đẫn bạn đso vào buổi chiều

***Thứ sáu, ngày 08 tháng4 năm 2022***

**Tên hoạt động học: Làm tranh từ cát ( tuyên truyền phòng chống dịch bệnh covid-19)**

**Thuộc lĩnh vực: Phát triển thẩm mỹ**

**I. Mục đích – yêu cầu**

**1. Kiến thức:**

- Biết dịch bệnh covid-19 rất nguy hiểm, biết đeo khẩu trang , rửa tay đúng cách…. Để phòng chống dịch bện covid-19

-Trẻ biết dùng cát để tạo thành tranh những bức tranh bảo vệ trái đất phòng chống dịch bện covid-19 trên giấy, trẻ biết cát là nguyên liệu tự nhiên có ở sông suối..

- Biết dùng các loại cát với màu sắc khác nhau để trang trí bức tranh

**2. Kĩ năng:**

- Rèn cho trẻ có kĩ năng phết hồ, rắc cát đều mịn lên các hình ảnh mà trẻ lựa chọn, phối màu phù hợp lên giấy, vẽ thêm các hình ảnh để tạo thành bức tranh hoàn chỉnh, sắp xếp bố cục cân đối hài hòa.

**3. Thái độ:**

- Trẻ yêu thích hoạt động làm tranh cát, biết giữ gìn sản phẩm của mình và của bạn.

- Có thái độ tích cực phòng chống dịch bệnh covid-19

**II. Chuẩn bị**

- Tranh cát trên giấy: bức tranh về các bạn nhỏ đang đeo khẩu trang quét rác, bỏ rác vào thùng, rửa tay; Tranh cổ động về hình ảnh các bạn nhỏ đoàn kết phòng chống dịch bệnh covid-19; tranh mùa hè vui khoẻ, an toàn với dịch bệnh covid-19…

- Cát nhiều màu, tranh giấy, khay đựng cát

- Bút màu, các hình ảnh đã được cắt sẵn

- Âm nhạc : Nhạc có lời, nhạc không lời Hạt cát vàng lunh linh, vũ điệu rửa tay phòng chống dịch bệnh covid-19

**III. Tiến hành**

***\* Hoạt động 1: Ổn định gây hứng thú***

Các còn cùng cô nhảy một vũ điệu rửa tay để phòng chống dịch bệnh nhé

Các con thấy có vui không? Trong vũ điệu rửa tay con thấy các bạn nhỏ làm gì để phòng chống dịch bệnh. Ngoài ra chúng mình còn làm những việc gì nữa để phòng chống dịch bệnh covid-19? ( trẻ trả lời…)

Các con con thích làm ra những bức tranh để cổ động cho việc phòng chống dịch bệnh covid-19 không?

Hôm nay cô sẽ cho các con đi xem triển lãm tranh nhé ( nhiều bức tranh nhưng cô chỉ tập chung hỏi 3 bức tranh )

- Cô cho trẻ hát bài hát: Hạt cát vàng lung linh và đi thăm qua triển lãm tranh

- Bức tranh thứ nhất các bạn nhỏ đang đeo khẩu trang quét rác, bỏ rác vào thùng, rửa tay

+ Các con thấy gì ở bức tranh mà chúng mình vừa xem xong?

+ Các con nhìn xem trong bức tranh các bạn nhỏ đang làm những việc tốt nào?

+ Bức tranh này được làm từ nguyên vật liệu gì?

+ Cô lựa chọn những loại cát màu nào để tạo nên bức tranh ?

+ Để cho bức tranh phong phú hơn cô còn vẽ thêm những hình ảnh để bức tranh sinh động?

+ Con Thấy bố cục bức tranh như thế nào?

- Bức tranh thứ hai:Tranh cổ động về hình ảnh các bạn nhỏ đoàn kết phòng chống dịch bệnh covid-19

+ Các con cảm nhận gì về bức tranh này?

+ Các bạn đang làm những công việc như thế nào?

+ Các con thấy cần phải học tập các bạn không?

+ Để học tập các bạn chúng mình sẽ làm gì để phòng chống, dịch bệnh covid-19

- Bức tranh thứ ba: tranh mùa hè vui khoẻ, an toàn với dịch bệnh covid-19

+ Bức tranh này có điều gì khác với các bức tranh mà các con vừa xem xong ?

+ Các con nhìn xem màu sắc bức tranh như thế nào?

Để phòng chống dịch bệnh covid-19 các con phải làm gì?

Hôm nay muốn các con làm tranh để cổ động cho việc phòng chống dịch bệnh covid- 19 các con có đồng ý không?

- Hỏi ý tưởng:

+ Con dự định sẽ làm gì?

+ Con sẽ làm như thế nào?

+ Nhắc nhở trẻ trước khi về nhóm thực hiện

- Cho trẻ về các nhóm thực hiện

\****Hoạt động 2: Trẻ thực hiện***

- Cho trẻ lấy đồ dùng và thực hiện làm tranh từ cát ( nghe nhạc không lời hạt cát vàng lung linh)

- Cô động viên khuyến khích trẻ thực hiện, động viên những trẻ có ý tưởng sáng tạo.

***\* Hoạt động 3: Triển lãm tranh***

***-*** Cho trẻ mang sản phẩm lên trưng bày.

- Cho trẻ quan sát và nhận xét phẩm của mình của bạn: các còn vừa hoạt thiện xong tác phẩm của mình. Bây giờ chúng mình cùng ngắm nhìn xem bức tranh nào đẹp

+ Bức tranh nào có nhiều ý tưởng về phòng chống dịch bệnh covid-19?

+ Bức tranh này của con, còn đã làm thế nào?

+ Ai làm ra bức tranh này nhỉ?

+ Bức tranh này đáng yêu thế bạn nào đã làm đây?

***-***Cô nhận xét, động viên trẻ.

**Đánh giá trẻ hàng ngày:**

***1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ:***

Cô quan sát các hoạt động trong ngày của trẻ, các biểu hiện của trẻ, trẻ có hứng thú, trẻ có biểu hiện mệt mỏi khi tham gia vào các hoạt động hay không. Không có bé nào mệt mỏi các bé vui vẻ, khoẻ mạnh bình thường.

***2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ***

Bạn học sinh mới hôm qua đi học còn nhút nhát, hôm nay bạn đã bắt đầu quen dần với các bạn trong lớp, tuy nhiên bạn chưa tham gia các hoạt động một các tích cực. Cô đã cho bạn đó ngồi cạnh một bé mạnh dạn để các bản có thể trao đổi trò chuyện với nha

***Về kiến thức, kỹ năng của trẻ***

- Hôm nay trẻ được làm quen với hoạt động làm tranh cátcác bé rất hào hứng, và làm việc một cách rất say mê, hiệu quả. Cuối buổi chiều cô cho các bạn trưng bày sản phẩm của mình ra bên ngoài của lớp để chiều phụ huynh có thể xem sản phẩm của trẻ.